

NGÀNH TƯ PHÁP ĐỒNG NAI QUYẾT TÂM HOÀN THÀNH XUẤT SẮC NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2024

Đồng chí Võ Thị Xuân Đào
Giám đốc Sở Tư pháp

Ngay từ đầu năm 2024, ngành Tư pháp tỉnh Đồng Nai đã bám sát và tập trung chỉ đạo thực hiện tốt các nhóm nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm công tác tư pháp năm 2024 với tinh thần “Kỷ cương, trách nhiệm; tăng tốc, sáng tạo; hiệu quả, bền vững” nỗ lực hoàn thành tốt các mục tiêu, chỉ tiêu theo Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh đề ra trong năm 2024. Đồng thời, tăng cường công tác hướng dẫn, chỉ đạo nghiệp vụ, thường xuyên tổ chức thanh tra, kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật, kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ.

Trong 06 tháng đầu năm 2024, công tác tư pháp đã đạt được nhiều kết quả nổi bật: tham mưu thực hiện kịp thời, đầy đủ, hiệu quả công tác hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) kỳ 2019 - 2023, công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật tiếp tục được đổi mới, đa dạng về hình thức, phong phú, chất lượng về nội dung; triển khai hiệu quả công tác hòa giải cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật các tiêu chí nông thôn mới.

Theo đó, Sở Tư pháp đã phối hợp các Sở, ban, ngành tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành 02 Nghị quyết, UBND tỉnh ban hành 20 Quyết định. UBND cấp huyện ban hành 22 quyết định QPPL, cấp xã ban hành 13 quyết định QPPL. Các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh đã thực hiện 3.518 cuộc tuyên truyền, phổ



Trao Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh cho các tập thể có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua yêu nước

biến pháp luật trực tiếp với 269.041 lượt người tham dự, tổ chức 32 cuộc thi tìm hiểu pháp luật thu hút 32.661 lượt người thi; cấp phát 179.157 tài liệu tuyên truyền, đăng tải hơn 1.921 tin, bài tuyên truyền, phổ biến pháp luật trên các Cổng/Trang Thông tin điện tử. Phòng Tư pháp đã thực hiện chứng thực bản sao 5.255 trường hợp, chứng thực chữ ký trong giấy tờ văn bản 158, chứng thực chữ ký người dịch 3.127 trường hợp, UBND cấp xã thực hiện chứng thực bản sao 336.78 trường hợp, chứng thực chữ ký trong giấy tờ, văn bản 68.210 trường hợp, chứng thực hợp đồng giao dịch 11.363 trường hợp.

Bên cạnh những kết quả đạt được, ngành Tư pháp Đồng Nai còn gặp một số khó khăn, hạn chế: (1) Công việc được giao ngày càng nhiều và phát sinh

nhiều việc đột xuất với yêu cầu cao về chất lượng và tiến độ thực hiện; đòi hỏi phải kịp thời nâng cao năng lực, trình độ công chức để tham mưu, tổ chức thực hiện nên đã gây áp lực rất lớn đến đội ngũ công chức tư pháp các cấp; (2) Việc triển khai thực hiện Đề án 06 trong lĩnh vực tư pháp gặp khó khăn về cơ sở hạ tầng, điều kiện kỹ thuật chưa được đảm bảo, nguồn lực, phương thức phối hợp thực hiện và nhiều yếu tố khách quan khác.

Để thực hiện tốt các nhiệm vụ công tác 06 tháng cuối năm 2024, Ngành Tư pháp tỉnh Đồng Nai xác định một số giải pháp chủ yếu sau:

Một là, tiếp tục triển khai thực hiện đúng tiến độ, chất lượng chương trình, kế hoạch công tác đã đề ra; đổi mới phương pháp làm việc theo hướng chặt chẽ, sâu sát, quyết liệt; kiện toàn



Cán bộ chủ chốt của Sở Tư pháp và Phòng Tư pháp cấp huyện tại Hội nghị giao ban công tác tư pháp 06 tháng đầu năm 2024

bộ máy tổ chức, tăng cường kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ; kiểm tra, xem xét xử lý những công chức, viên chức sơ trách nhiệm, né tránh, đùn đẩy, không dám thực hiện chức năng, nhiệm vụ thuộc thẩm quyền và giải quyết các dịch vụ công cho người dân, doanh nghiệp (nếu có).

Hai là, đẩy mạnh cải cách hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, chỉ đạo, điều hành công tác tư pháp; tiếp tục triển khai phương án phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính của ngành Tư pháp sau khi được phê duyệt, chú trọng nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, đáp ứng sự hài lòng của người dân, tổ chức.

Ba là, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý nếu phát sinh vi phạm; bảo đảm kịp thời giải quyết các vấn đề vướng mắc, khó khăn để góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

Bốn là, tăng cường công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp;

tiếp tục thực hiện tốt chủ trương xã hội hóa, chuyển đổi các Phòng công chứng thành các Văn phòng công chứng; thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư, công chứng, thừa phát lại, đấu giá tài sản, quản lý, thanh lý tài sản, giám định tư pháp.

Năm là, tổ chức thực hiện có hiệu quả Quy chế quản lý, cập nhật, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực trên địa bàn tỉnh và Đề án tăng cường quản lý nhà nước trong hoạt động công chứng trên địa bàn tỉnh.

Sáu là, nâng cao chất lượng và thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo, thống kê. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, cải tiến lề lối làm việc và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; đạo đức công vụ gắn với việc thực hiện và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, thực hiện dân vận chính quyền, giữ nghiêm kỷ luật phát ngôn và nâng cao tinh thần phối hợp, trách nhiệm với công việc, nhiệm vụ được giao.

Bảy là, đẩy mạnh việc phát động

và tổ chức thực hiện phong trào thi đua, gắn thi đua với đánh giá năng lực chuyên môn và kết quả thực hiện từng nhiệm vụ, để đưa công tác thi đua đi vào thực chất. Triển khai thực hiện tốt phong trào thi đua ngành Tư pháp góp phần xây dựng nông thôn mới.

Tám là, tiếp tục đẩy mạnh triển khai có hiệu quả kế hoạch chuyển đổi số của ngành tư pháp tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030 và Đề án 06. Đẩy mạnh hiện đại hóa các lĩnh vực hành chính tư pháp, hỗ trợ tư pháp mà trọng tâm là hoàn thiện cơ sở dữ liệu số hóa hồ tịch lịch sử; thực hiện có hiệu quả chứng thực bản sao điện tử từ bản chính.

Phát huy những kết quả đạt được trong 06 tháng đầu năm với sự đoàn kết, tích cực, chủ động của tập thể lãnh đạo, công chức, viên chức; ngành Tư pháp Đồng Nai quyết tâm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác năm 2024./.

TĂNG CƯỜNG ĐẢM BẢO AN TOÀN THỰC PHẨM TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG NAI

Đỗ Thành Đông

Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm, Sở Y tế



Đoàn liên ngành kiểm tra ATTP tại các cửa hàng tiện lợi

Đồng Nai là một tỉnh nằm trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, dân số hơn 3 triệu người, có 34 khu công nghiệp tập trung thu hút trên 01 triệu lao động vì vậy các loại hình cơ sở thực phẩm phát triển nhanh, đa dạng nhằm đáp ứng nhu cầu của người dân và doanh nghiệp từ đó cũng đặt ra nhiều thách thức cho công tác bảo đảm an toàn thực phẩm (ATTP). Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có khoảng 19.300 cơ sở thực phẩm, trong đó chỉ riêng ngành Y tế quản lý 240 cơ sở sản xuất thực phẩm, 3.446 cơ sở kinh doanh dịch

vụ ăn uống và 8.099 cơ sở kinh doanh thức ăn đường phố.

Trong năm 2023, toàn tỉnh thực hiện thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm 16.041 lượt cơ sở, xử lý vi phạm 510 cơ sở với tổng số tiền phạt là 4.669.402.000 đồng, chuyển cơ quan tiến hành tố tụng điều tra, khởi tố 01 vụ với 02 bị can; tịch thu, tiêu hủy: 51.211,5 kg sản phẩm động vật vi phạm, 14.167 sản phẩm hàng hóa (trị giá ước tính 404.008.000 đồng). Bên cạnh đó, tình hình ngộ độc thực phẩm vẫn còn diễn biến phức tạp, tiềm ẩn nhiều nguy cơ.

Năm 2023, toàn tỉnh chỉ để xảy ra 01 vụ ngộ độc làm 01 ca mắc và tử vong (ngộ độc methanol) nhưng trong 6 tháng đầu năm 2024 toàn tỉnh đã xảy ra 03 vụ ngộ độc thực phẩm làm 657 người mắc, trong đó có 01 ca tử vong. Trước thực trạng các vụ ngộ độc thực phẩm lớn xảy ra trên địa bàn tỉnh, để tăng cường bảo đảm ATTP cần tập trung thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp như sau:

1. Thường xuyên thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về ATTP để nâng cao ý



Chi cục ATTP - Sở Y tế thường xuyên kiểm tra ATTP tại các bếp ăn tập thể

thức, trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng thực phẩm trong tình hình mới, nhiều hình thức đa dạng, nội dung phù hợp với các nhóm đối tượng.

2. Tập trung đầu tư, xây dựng các mô hình chuỗi thực phẩm an toàn, kết nối từ các chuỗi thực phẩm an toàn đến các bếp ăn tập thể. Chú trọng các mô hình tự kiểm tra, giám sát ATTP tại bếp ăn tập thể trong các khu công nghiệp, nêu cao trách nhiệm của Công đoàn trong vấn đề bảo đảm ATTP tại doanh nghiệp, khuyến khích lựa chọn các sản phẩm nông nghiệp an toàn, được sản xuất theo tiêu chuẩn VietGap, Global Gap.

3. Chính quyền các cấp, cơ quan quản lý về ATTP cần quyết liệt trong công tác quản lý ATTP, ưu tiên trong chỉ đạo điều hành theo tinh thần Chỉ

thị số 06/CT-UBND ngày 10/7/2024 của UBND tỉnh về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác bảo đảm ATTP.

4. Tăng cường quản lý các đối tượng có nhiều nguy cơ gây ngộ độc thực phẩm như: cơ sở không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP, các cơ sở dịch vụ ăn uống lưu động, bếp ăn tập thể tại doanh nghiệp, căn tin trường học, bệnh viện... Rà soát các quy định của pháp luật theo phân công, phân cấp, quy định rõ trách nhiệm của các cơ quan quản lý khi để xảy ra ngộ độc thực phẩm trên địa bàn.

5. Tăng cường công tác kiểm tra, hậu kiểm về ATTP, đặc biệt là kiểm tra đột xuất; xử lý nghiêm vi phạm về ATTP. Trong quá trình thanh, kiểm tra chú trọng việc lấy mẫu thực phẩm để đánh giá chất lượng sản phẩm nhằm kịp thời phát hiện, ngăn ngừa các

thực phẩm không đảm bảo an toàn lưu thông trên thị trường.

6. Tổ chức tập huấn phổ biến kiến thức pháp luật cho các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các đơn vị có bếp ăn tập thể. Chú trọng kiến thức, thực hành của người chế biến thực phẩm; thực hiện triệt để quy trình, chế độ ghi chép sổ kiểm thực 3 bước và lưu mẫu thức ăn theo quyết định của Bộ trưởng Bộ Y tế.

7. Nâng cao năng lực cho hệ thống các cơ quan quản lý ATTP, đánh giá việc thực hiện chính sách, pháp luật về ATTP theo hướng giao đầu mối quản lý ATTP theo tinh thần Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 21/10/2022 của Ban Bí thư về tăng cường bảo đảm an ninh, ATTP trong tình hình mới./.

BẢO TỒN, PHÁT HUY GIÁ TRỊ VĂN HÓA GẮN VỚI PHÁT TRIỂN DU LỊCH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG NAI

Trần Anh Thơ

Trưởng phòng QLVH&GD, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch



Khung cảnh Văn miếu Trấn Biên về đêm

Trên địa bàn tỉnh hiện có hơn 1.500 di tích phổ thông, 71 di tích đã được xếp hạng (02 di tích cấp quốc gia đặc biệt, 29 di tích cấp quốc gia và 40 di tích cấp tỉnh); có 03 bảo vật quốc gia hiện đang được lưu giữ tại Bảo tàng Đồng Nai (Qua đồng Long Giao; tượng thần Vishnu Bình Hòa và Đàn đá Bình Đa), 01 Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia là Lễ hội truyền thống chùa Ông, thành phố Biên Hòa.

Trong những năm gần đây, tỉnh Đồng Nai tăng cường công tác quản lý, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa, các di tích lịch sử gắn kết chặt chẽ với phát triển du lịch. Công tác bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa lịch

sử đang dần đóng vai trò là một trong những nhiệm vụ chính trị quan trọng gắn liền với việc phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Đồng hành việc bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa đặc sắc của các dân tộc, tỉnh đã có nhiều chủ trương về phát triển du lịch gắn với việc bảo tồn, phát triển văn hóa, cụ thể như: Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 30/12/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XI về phát triển du lịch thành ngành kinh tế quan trọng; Kế hoạch số 9004/KH-UBND ngày 30/7/2021 của UBND tỉnh triển khai Chương trình phối hợp xây dựng đời sống văn hóa, phát triển du lịch nông thôn, giữ gìn và phát huy

các giá trị văn hóa trong Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 142/KH-UBND ngày 02/6/2023 của UBND tỉnh thực hiện Đề án "Bảo tồn và phát huy giá trị văn học dân gian của các dân tộc thiểu số đến năm 2030" trên địa bàn tỉnh...

Các di tích, danh thắng đã xếp hạng được bảo quản, trùng tu, tôn tạo, phục hồi chống xuống cấp theo đúng các quy định của nhà nước. UBND tỉnh đã phê duyệt các dự án tu bổ, tôn tạo, chống xuống cấp các Di tích cấp quốc gia; tập trung đầu tư trùng tu, nâng cấp các di tích trọng điểm như: Mộ Cự thạch Hàng Gòn, Thành Biên Hòa,



Lễ hội Chùa Ông trên sông Đồng Nai

Nhà lao Tân Hiệp, đền thờ Nguyễn Hữu Cánh; Nhà hội Bình Trước.

Công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của Nhân dân về bảo vệ và phát huy các giá trị di tích cũng được các địa phương chú trọng. Nhiều địa phương đã xây dựng quy chế phối hợp, đưa các nội dung về bảo vệ, phát huy các di tích vào quy ước, hương ước để Nhân dân cùng thực hiện. Năm 2024, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã ký kết quy chế phối hợp với UBND huyện Tân Phú, Vườn Quốc gia Cát Tiên trong công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị danh lam thắng cảnh Vườn quốc gia Cát Tiên; với UBND huyện Cẩm Mỹ và Sư đoàn 302 trong công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử Địa điểm thành lập Đoàn 125 - Tiên thân lực lượng vũ trang đoàn kết cứu nước Campuchia; với UBND huyện Thống Nhất và Tổng Công ty cao su Đồng Nai trong công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử Vườn Cao su đầu tiên - Sân điểm đồn điền cao su Dầu Giây, gắn với phát triển du lịch.

Hàng năm, thông qua việc tổ chức các hoạt động văn hóa - du lịch cũng như các hoạt động xúc tiến quảng bá

du lịch với các địa phương tổ chức tuần lễ "Văn hóa, du lịch và ẩm thực Đồng Nai". Đây cũng là một trong những hoạt động nhằm bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, đặc trưng, tiêu biểu của cộng đồng các dân tộc nhằm tuyên truyền quảng bá về miền đất, con người, văn hoá, giới thiệu tiềm năng du lịch và cơ chế khuyến khích đầu tư phát triển du lịch của tỉnh.

Các lễ hội truyền thống, tín ngưỡng, hoạt động về nguồn diễn ra tại một số di tích: Lễ hội chùa Ông (di tích chùa Ông), Lễ Kỳ Yên, Lễ Vu Lan (các di tích là đình, chùa); các hoạt động về nguồn, sinh hoạt đoàn thể của các địa phương diễn ra tại các di tích đã góp phần đáp ứng đời sống văn hóa tinh thần của Nhân dân, thu hút khách du lịch.

Những kết quả đã đạt được đã góp phần không nhỏ trong việc bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống gắn với khai thác, phát triển du lịch của tỉnh. Để khai thác tốt các giá trị văn hóa phục vụ du lịch, phát triển du lịch, trong thời gian tới cần thực hiện có hiệu quả các giải pháp sau:

Một là, Nâng cao vai trò quản lý Nhà nước về bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống góp phần

phát triển du lịch, đưa du lịch văn hóa thành thế mạnh góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Hai là, Xây dựng các chính sách, cơ chế phù hợp về bảo tồn các giá trị văn hóa, huy động sự tham gia đồng bộ của các cấp các ngành, các địa phương và đồng hành của người dân.

Ba là, Tăng cường công tác tuyên truyền giúp người dân nhận thức được lợi ích của bảo tồn đặc trưng văn hóa của dân tộc gắn với phát triển du lịch, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân.

Bốn là, Đẩy mạnh phong trào xã hội hóa các hoạt động văn hóa và phát triển du lịch, thu hút mọi nguồn đầu tư cho phát triển du lịch văn hóa của tỉnh. Tăng cường nguồn lực về kinh phí và con người trong việc triển khai thực hiện chương trình mục tiêu về phát triển văn hóa, đặc biệt là kinh phí dành cho công tác kiểm kê, bảo quản, nghiên cứu, sưu tầm, khôi phục, phổ biến, truyền dạy các loại hình di sản văn hóa, đặc biệt là các di sản đang có nguy cơ bị mai một, các loại hình di sản văn hóa phi vật thể (DSVHPVT) đã được đưa vào Danh mục DSVHPVT quốc gia.

Năm là, Tổ chức các chương trình, sự kiện, giao lưu, trình diễn, giới thiệu di sản văn hóa, đặc biệt là các loại hình DSVHPVT đã được đưa vào Danh mục DSVHPVT quốc gia; nâng cao năng lực, trình độ về chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ hoạt động trong lĩnh vực di sản văn hóa; học tập kinh nghiệm các mô hình hiệu quả, sáng tạo tại các địa phương làm tốt công tác bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa gắn với phát triển du lịch địa phương./.

TĂNG CƯỜNG TUYÊN TRUYỀN CÔNG TÁC TUYỂN SINH QUÂN SỰ NHẪM THU HÚT NHÂN TÀI PHỤC VỤ QUÂN ĐỘI LÂU DÀI

Thượng tá Nguyễn Hữu Thủy

Phó Chủ nhiệm Chính trị, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh



Tuyên truyền về tuyển sinh quân đội sau thời gian chào cờ tại một trường THPT trên địa bàn huyện Xuân Lộc

Công tác tuyên truyền tuyển sinh quân sự có ý nghĩa quan trọng giúp định hướng nghề nghiệp cho học sinh Trung học phổ thông (THPT), góp phần quan trọng thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao cho nhiệm vụ quốc phòng và an ninh; xây dựng Quân đội Nhân dân, Công an Nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ và từng bước hiện đại.

Tỉnh Đồng Nai hiện có 77 Trường THPT với số lượng học sinh khoảng 88.000 em. Nhận thức đúng vị trí,

vai trò của công tác tuyển sinh quân sự, hằng năm Bộ Chỉ huy quân sự (CHQS) tỉnh luôn chủ động phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các ngành chức năng tham mưu kịp thời cho Ban Tuyển binh, cấp ủy, chính quyền lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác tuyên truyền định hướng cho học sinh, nhất là đối với học sinh lớp 12.

Bộ CHQS tỉnh đã phối hợp chuẩn bị chu đáo về nội dung, chương trình, báo cáo viên, cơ sở vật chất,

hiệp đồng chặt chẽ với các Trường để thống nhất phương pháp tuyên truyền. Quá trình tổ chức tuyên truyền tập trung làm rõ tiêu chí, tiêu chuẩn, số lượng, chất lượng, chỉ tiêu, thời gian đăng ký, phương pháp lập hồ sơ... của từng Học viện, trường học trong Quân đội và Công an để học sinh có thể lựa chọn tham gia thi tuyển. Đặc biệt, hoạt động tuyên truyền đã làm rõ mục tiêu, lý tưởng, ngành học, quyền lợi, nghĩa vụ, tiêu chuẩn, chế độ của học



Cán bộ Ban chỉ huy quân sự TP. Biên Hòa tuyên truyền tuyển sinh quân sự tại 1 trường THPT trên địa bàn

viên và gia đình được hưởng trong quá trình học tập, rèn luyện, cũng như công tác tại các đơn vị quân đội và công an sau khi tốt nghiệp ra trường. Bên cạnh đó, còn xác định rõ trách nhiệm của công dân, của tuổi trẻ đối với nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, xây dựng Quân đội Nhân dân và Công an Nhân dân Việt Nam.

Với các biện pháp đồng bộ, kịp thời trong công tác tuyên truyền tuyển sinh nói chung và tuyển sinh quân sự nói riêng của Bộ CHQS tỉnh và các đơn vị phối hợp; từ năm 2020 đến nay, tỉnh Đồng Nai có gần 1.500 lượt học sinh đăng ký thi tuyển vào các khối trường Quân đội và Công an; trong số đó có 1.026 em đủ điều kiện thi tuyển và có 246 học sinh trúng tuyển.

Theo số liệu của Bộ CHQS tỉnh, từ năm 2020 đến năm 2023, với lợi thế về vị trí, khí hậu một số Trường thuộc khu vực phía Nam có số học sinh của tỉnh Đồng Nai trúng tuyển cao lần lượt là: Trường Sĩ quan lục quân II (Đại học Nguyễn Huệ) ở phường Tam Phước, thành phố Biên Hòa có 99 em; Trường Sĩ quan Công Binh ở thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương 17 em; Trường Sĩ quan Kỹ thuật Quân sự (Đại học Trần Đại Nghĩa) ở Quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh có 15 em; Trường sĩ quan Không quân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa 12 em.

Cùng với công tác tuyên truyền; trong những năm gần đây, Bộ CHQS tỉnh còn chủ trì phối hợp với các đơn vị tham mưu cho tỉnh tổ chức lễ gặp

mặt, tuyên dương học sinh trúng tuyển vào các trường Quân đội và Công an trước khi các em nhập học; đồng thời, tổ chức thăm, tặng quà động viên học viên trong quá trình học tập, rèn luyện.

Tất cả học sinh của tỉnh Đồng Nai trúng tuyển vào các học viện, trường học quân đội đều tích cực học tập, rèn luyện tốt và tốt nghiệp ra trường đáp ứng tốt các nhiệm vụ, chức trách, thực sự là nguồn nhân lực tốt phục vụ lâu dài trong quân đội; góp phần xây dựng Quân đội, lực lượng vũ trang tỉnh vững mạnh toàn diện; đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ tổ quốc trong tình hình mới./.

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH VỚI NGƯỜI CÓ CÔNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG NAI NĂM 2023 VÀ 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

Kim Thị Mỹ

Sở Lao động, Thương binh và Xã hội



Bí thư Tỉnh ủy Nguyễn Hồng Lĩnh thăm Người có công nhân dịp tết Nguyên đán 2024

Chính sách ưu đãi người có công với cách mạng luôn chiếm vị trí quan trọng trong hệ thống chính sách an sinh xã hội. Thời gian qua, tỉnh Đồng Nai đã quan tâm chăm lo cho các đối tượng chính sách và người có công bằng những việc làm cụ thể, thiết thực, các hoạt động “Đền ơn, đáp nghĩa” nhằm phát huy truyền thống “Uống nước nhớ nguồn” với đạo lý “Ăn quả nhớ người trồng cây”.

Hiện nay, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đang quản lý 57.708

hồ sơ trong đó có 52.674 hồ sơ người có công và thân nhân người có công; 5.034 hồ sơ hưởng trợ cấp một lần theo các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

Nhằm bảo đảm tốt quyền lợi, chế độ của người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng; từ năm 2023 đến nay, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã giải quyết 2.619 hồ sơ về chế độ ưu đãi đối với người có công; thực hiện chi trả trợ cấp hàng tháng

đối với 208.993 lượt người với tổng kinh phí 424.412.689.025 đồng, trợ cấp một lần là 13.511 người với tổng kinh phí 32.703.704.092 đồng.

Hàng năm, vào các dịp Tết Nguyên đán, ngày Thương binh - Liệt sĩ 27/7, tỉnh Đồng Nai đã tổ chức các chương trình, hoạt động về nguồn, thể hiện lòng biết ơn, tri ân người có công với cách mạng mang ý nghĩa nhân văn, phát huy truyền thống yêu nước của dân tộc ta. Tết Nguyên đán năm 2023-2024, Sở



Đồng chí Nguyễn Sơn Hùng - TUV, Phó Chủ tịch UBND tỉnh thăm và tặng quà thương binh Nguyễn Văn Tường nhân ngày 27/7

Lao động - Thương binh và Xã hội tham mưu UBND tỉnh phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể của tỉnh và phòng Lao động-Thương binh và Xã hội các huyện, thành phố đã thăm và tặng 53.973 suất quà với tổng kinh phí là 55.261.620.000 đồng của Chủ tịch nước và Chủ tịch UBND tỉnh; nhân dịp kỷ niệm 76 năm ngày Thương binh- Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2023) thăm và tặng 31.751 suất với 15.837.600.000 đồng của Chủ tịch nước và Chủ tịch UBND tỉnh cho người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ trên địa bàn tỉnh.

Nhân dịp kỷ niệm 70 năm chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ (07/5/1954-07/5/2024), Tỉnh ủy Đồng Nai đã ban hành Kế hoạch, thành lập 49 đoàn đi thăm, tặng quà tri ân 177 phần quà cho các chiến sỹ Điện Biên, thanh niên xung phong, dân công hỏa tuyến trực tiếp tham gia chiến dịch Điện Biên Phủ và thân nhân đang thờ cúng chiến sỹ Điện Biên với tổng số tiền là 997.500.000 đồng.

Công tác phụng dưỡng Bà mẹ Việt Nam anh hùng luôn được quan tâm thực hiện, tỉnh có 1.144 mẹ Việt Nam anh hùng, hiện nay có 23 mẹ còn sống và được các đơn vị, doanh nghiệp nhận chăm sóc, phụng dưỡng suốt đời với mức bình quân hàng tháng là 1.000.000 đồng/mẹ. Trong năm 2023, 2024, Ban Quản lý Quỹ Đền ơn đáp nghĩa tỉnh hỗ trợ sửa chữa nhà ở cho người có công, thân nhân người có công với cách mạng đối với 100 người của các huyện Xuân Lộc, Vĩnh Cửu, Cẩm Mỹ, Long Thành, Định Quán, Nhơn Trạch và thành phố Biên Hòa với tổng kinh phí 2.000.000.000 đồng.

Các công trình ghi công liệt sĩ, mộ liệt sĩ được quan tâm chăm sóc, sửa chữa. Theo đó, năm 2023, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã chi 470 triệu đồng xây mới mộ, sửa chữa vỏ mộ, điều chỉnh bia mộ do sai thông tin, mộ đã di chuyển tại Nghĩa trang liệt sỹ tỉnh Đồng Nai và xây mới mộ, bia liệt sỹ quy tập tập

thể tại Nghĩa trang liệt sỹ huyện Nhơn Trạch.

Bên cạnh đó, công tác điều dưỡng, chăm sóc sức khỏe đối với người có công và thân nhân liệt sĩ trên địa bàn tỉnh cũng luôn được chú trọng, năm 2023 và 06 tháng đầu năm 2024 các huyện, thành phố của tỉnh đã đưa 2.292 người đi điều tập trung với số tiền 7.870.647.600 đồng, 6.037 người điều dưỡng tại nhà với số tiền 9.630.899.100 đồng; trợ cấp 257 phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình, phương tiện, thiết bị phục hồi chức năng.

Cùng với bảo đảm chế độ trợ cấp ưu đãi thường xuyên, nhiều chính sách hỗ trợ khác cũng được ban hành và thực hiện, như: chính sách ưu đãi về đất ở; ưu tiên vay vốn từ quỹ quốc gia giải quyết việc làm để phát triển sản xuất; hỗ trợ các cơ sở sản xuất kinh doanh của thương, bệnh binh và người có công,... tạo điều kiện cho con em họ có việc làm, tăng thu nhập, ổn định cuộc sống.

Việc thực hiện các chế độ, chính sách ưu đãi đối với người có công với cách mạng bằng những việc làm cụ thể, thiết thực, qua đó từng bước nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người có công, góp phần giữ vững ổn định chính trị - xã hội, thể hiện truyền thống tốt đẹp của dân tộc; sự biết ơn, trân trọng của Đảng, Nhà nước và Nhân dân ta đối với những người đã hy sinh, cống hiến vì độc lập, tự do và thống nhất của Tổ quốc, vì hạnh phúc của Nhân dân.

MỘT SỐ KẾT QUẢ NỔI BẬT CỦA ĐOÀN LUẬT SƯ TRONG NHIỆM KỲ 2019-2024

Phạm Thị Bình

Phòng HC&BTTP, Sở Tư pháp



Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Sơn Hùng phát biểu chỉ đạo tại Đại hội đại biểu Đoàn luật sư, nhiệm kỳ 2024 - 2029

Nhiệm kỳ 2019 - 2024, là nhiệm kỳ hoạt động với rất nhiều khó khăn của Ban Chủ nhiệm Đoàn luật sư về cả tổ chức và hoạt động, Ban Chủ nhiệm mới được kiện toàn năm 2021, diễn biến của dịch bệnh Covid-19 phức tạp tác động và ảnh hưởng trực tiếp đến các mặt đời sống xã hội, các ngành nghề, trong đó có nghề luật sư. Tuy nhiên, Ban Chủ nhiệm cùng với các tổ chức hành nghề luật sư, luật sư là thành viên đã vượt qua khó khăn và được những kết quả nổi bật.

Đoàn Luật sư phối hợp Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thực

hiện tư vấn pháp lý - trợ giúp pháp lý cho công dân, bào chữa miễn phí cho các hộ nghèo và gia đình chính sách; tổ chức tư vấn pháp luật và Trợ giúp pháp lý miễn phí tại trụ sở Ủy ban nhân dân 14 địa phương với 100 vụ việc. Đồng thời, Đoàn đã tổ chức một điểm tư vấn pháp luật miễn phí tại trụ sở Đoàn Luật sư, tư vấn trực tiếp qua điện thoại, zalo, email trong 03 tháng bị tác động do dịch bệnh Covid-19. Ban Chủ nhiệm Đoàn Luật sư phát động các tổ chức hành nghề luật sư tư vấn pháp luật - trợ giúp pháp lý miễn phí kéo dài 01 tháng nhân kỷ niệm ngày tuyển thống luật sư Việt Nam

và ngày Pháp luật Việt Nam cho hơn hàng trăm lượt người dân. Bên cạnh đó, Đoàn Luật sư còn phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình Đồng Nai tổ chức các chương trình tuyên truyền, phổ biến pháp luật như các chương trình Tọa đàm, trao đổi; chương trình "Câu chuyện cảnh giác" vào tối chủ nhật hàng tuần. Với các hoạt động đó, đã có hàng ngàn người dân, doanh nghiệp được tư vấn trực tiếp.

Trong nhiệm kỳ, Đoàn luật sư tỉnh đã tham gia đóng góp ý kiến đối với nhiều dự thảo văn bản quy phạm pháp luật quan trọng của



Lãnh đạo Cục Hỗ trợ tư pháp (Bộ Tư pháp), UBND tỉnh, Ban Nội chính Tỉnh ủy, Sở Tư pháp tặng hoa chúc mừng Ban Chủ nhiệm Đoàn luật sư nhiệm kỳ 2024 - 2029

Trung ương và địa phương như Luật Đất đai (sửa đổi) Luật Tài nguyên nước (sửa đổi), Luật Giá, Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng (sửa đổi), Luật Căn cước. . .

Các tổ chức hành nghề luật sư, luật sư thuộc đoàn trong nhiệm kỳ 2019 - 2024 đã tham gia các hoạt động hành nghề với 1066 vụ án hình sự; trong đó có 735 vụ án hình sự chỉ định do các cơ quan tiến hành tố tụng yêu cầu, 331 vụ án hình sự được khách hàng mời tham gia tố tụng; 1805 vụ việc dân sự, kinh doanh thương mại, lao động, hôn nhân & gia đình, hành chính; 77 vụ việc hành chính; tư vấn pháp luật trong lĩnh vực kinh doanh thương mại: 171 vụ việc; tư vấn pháp luật, đại diện ngoài tố tụng: 739 vụ việc; dịch vụ pháp lý khác: 2.592 vụ việc; tham gia trợ giúp pháp lý: 2.418 vụ việc.

Nhiệm kỳ qua, Đoàn Luật sư đã phát huy vai trò của tổ chức xã hội nghề nghiệp trong công tác xã hội, cụ thể: đã ủng hộ quỹ vaccine phòng ngừa Covid-19 với số tiền là 39.950.000 đồng; ủng hộ tỉnh Bắc Giang, Bắc Ninh và Vĩnh Phúc 60.450.000 đồng; thực hiện 3 đợt thiện nguyện với số tiền 1.099.339.170 đồng, đã trao tặng gần 5.000 phần quà cho người dân gặp hoàn cảnh khó khăn do Covid-19; trực tiếp thực hiện 02 đợt vận động đóng góp xây dựng 02 căn nhà tình thương. Các hoạt động xã hội của Đoàn luật sư được UBMTTQ Việt Nam tỉnh Đồng Nai, Hội nạn nhân chất độc da cam tỉnh Đồng Nai và Nhân dân đánh giá cao, lan tỏa hình ảnh tốt đẹp của giới luật sư trong việc chung tay với chính quyền các cấp chia sẻ sự khó khăn với người dân có hoàn cảnh khó khăn.

Bên cạnh những thành tích đạt được, hoạt động của Đoàn luật sư vẫn còn một số hạn chế như: hoạt động của các tổ chức hành nghề luật sư thật sự chưa tương xứng với số lượng hiện có; việc giám sát hoạt động nghề của luật sư chưa hiệu quả. Một số tổ chức hành nghề luật sư chưa tự giác, nghiêm túc tham gia các hoạt động do Đoàn luật sư tổ chức. Còn tồn tại tình trạng luật sư vi phạm quy tắc đạo đức và ứng xử nghề nghiệp luật sư.

Với kết quả đạt được từ nhiệm kỳ 2019-2024 sẽ là tiền đề để Đoàn luật sư tỉnh Đồng Nai tiếp tục phát triển, xây dựng Đoàn luật sư lớn mạnh về cả số lượng và chất lượng, góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh cũng như để Ban chủ nhiệm Đoàn luật sư nhiệm kỳ 2024 - 2029 định hướng xây dựng nhiệm vụ, hoạt động cho nhiệm kỳ 2024 - 2029./.

NGÀNH TƯ PHÁP ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN ĐỀ ÁN 06 CỦA CHÍNH PHỦ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2024

Đỗ Thị Anh Đào

Chánh Văn phòng Sở Tư pháp

Sau 2 năm triển khai, Đề án 06 trên địa bàn tỉnh đã đạt được nhiều thành công quan trọng, góp phần tạo ra những điều kiện thuận lợi cho cộng đồng dân cư, doanh nghiệp và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương. Một trong những điểm nổi bật là việc hoàn thành cấp thẻ căn cước công dân (CCCD) cho 100% công dân đủ điều kiện trước thời hạn được Bộ Công an giao, chỉ trong 62 ngày. Đồng thời, việc hoàn thành 100% chỉ tiêu kích hoạt gần 1,5 triệu tài khoản định danh điện tử, theo Đề án của Chính phủ, đã đưa tỉnh vào danh sách 10 địa phương hàng đầu cả nước đạt được chỉ tiêu này. Trong đó, ngành Tư pháp cũng đạt được những kết quả tích cực với việc đã triển khai thực hiện 06/07 dịch vụ công thiết yếu liên quan tới ngành (trên tổng số 53 dịch vụ công thiết yếu theo Đề án 06).

Sở Tư pháp thường xuyên thực hiện rà soát, điều chỉnh các quy trình giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông và trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố hàng năm khi Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung đúng thời gian quy định. Hiện nay, ngành Tư pháp tỉnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến của trên Cổng Dịch vụ công tỉnh với 139 thủ tục (tỉnh: 89 thủ tục, huyện: 27 thủ tục, xã: 23 thủ tục). Tăng cường công tác phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc liên thông các



Hình ảnh minh họa

TTHC cần thiết cho người dân, doanh nghiệp như: cấp phiếu lý lịch tư pháp (Lao động – Tư pháp), (Đầu tư – Lao động – Tư pháp); liên thông đăng ký khai sinh, khai tử (Tư pháp – Bảo hiểm xã hội – Công an). Tiến độ giải quyết TTHC, tỷ lệ hồ sơ đúng hạn, trễ hạn của Sở, huyện, xã được công khai trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh, Trang Thông tin cải cách hành chính của tỉnh, Cổng Dịch vụ công trực tuyến của tỉnh; trong đó, chức năng tra cứu tình trạng giải quyết hồ sơ được thực hiện qua nhiều phương tiện khác nhau, tạo thuận lợi cho người dân để làm cơ sở đánh giá trách nhiệm của các đơn vị trong giải quyết hồ sơ TTHC.

Kết quả triển khai 02 nhóm thủ tục hành chính (TTHC) liên thông theo Đề án 06: Sở Tư pháp đã tổ chức Hội nghị

tập huấn cho hơn 880 lãnh đạo UBND, công chức tư pháp – hộ tịch cấp xã và các cơ quan có liên quan tại 11 huyện, thành phố; cấp hơn 700 tài khoản cho lãnh đạo UBND, văn thư cấp xã để thực hiện ký số và phát hành bản điện tử khai sinh, khai tử.

Bên cạnh những kết quả tích cực nêu trên thì trong quá trình triển khai thực hiện 02 nhóm TTHC liên thông vẫn còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc, như: Địa bàn một số xã đông dân cư, nhiều dân tộc thiểu số, việc thực hiện nộp hồ sơ 02 nhóm TTHC liên thông chủ yếu do công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã hỗ trợ người dân thao tác; Cổng Dịch vụ công Quốc gia và Hệ thống hộ tịch điện tử toàn quốc của Bộ Tư pháp liên thông chậm, thường xuyên bị lỗi nên thời gian theo dõi, cập nhật để xử



Sở Tư pháp là một trong những tập thể được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh về thành tích xuất sắc trong 02 năm triển khai Đề án 06

lý cho người dân mất nhiều thời gian dẫn đến trễ hạn trong giải quyết hồ sơ; chuyển hồ sơ liên thông, đồng bộ trạng thái giữa các hệ thống đôi lúc còn gặp trục trặc gây ảnh hưởng đến tiến độ giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp; Việc nộp hồ sơ TTHC liên thông được thực hiện trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia sau đó đồng bộ và chuyển dữ liệu về hệ thống của từng ngành để xử lý gây khó khăn cho việc theo dõi và kiểm tra quá trình xử lý hồ sơ bị trễ hoặc bị vướng ở ngành nào; Việc triển khai thẳng số liệu liên thông 02 nhóm TTHC trên Cổng dịch vụ công quốc gia đến cấp xã làm cho công tác quản lý, phối hợp xử lý khó khăn, vướng mắc phát sinh không hiệu quả, gây khó theo dõi trong quá trình xử lý hồ sơ; chưa có quy định cụ thể cơ quan đầu mối tại địa phương

chịu trách nhiệm chính trong việc phối hợp thực hiện nhiệm vụ triển khai 02 nhóm TTHC liên thông.

Để kịp thời khắc phục những khó khăn, hạn chế trên; Sở Tư pháp luôn quan tâm, chỉ đạo quyết liệt và thường xuyên công tác triển khai thực hiện Đề án 06, bám sát các nội dung chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh, để có sự chuyển biến và đạt hiệu quả trong năm 2024 theo Kế hoạch đề ra, cần tập trung chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm 06 tháng cuối năm 2024 như sau:

Thứ nhất, Tiếp tục đẩy mạnh công tác phổ biến, tuyên truyền Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch của UBND tỉnh Đồng Nai về triển khai, thực hiện Đề án trong năm 2024.

Thứ hai, Triển khai, đơn đốc Phòng

Tư pháp các huyện, thành phố; UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh tiếp tục thực hiện số hoá dữ liệu hộ tịch và thực hiện Đề án 06 trong lĩnh vực Tư pháp đạt chỉ tiêu, đảm bảo đúng tiến độ theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh giao.

Thứ ba, Tiếp tục phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông hoàn thiện việc kết nối, tích hợp dữ liệu giữa hệ thống phần mềm một cửa điện tử với phần mềm của ngành Tư pháp.

Thứ tư, Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng tài khoản VNED là tài khoản duy nhất trong Dịch vụ công trực tuyến.

Thứ năm, Phối hợp với Công an tỉnh rà soát, đối chiếu dữ liệu hộ tịch đã được nhập trên nền Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trên địa bàn tỉnh./.

ĐỒNG NAI ỨNG DỤNG KHOA HỌC CÔNG NGHỆ TRONG XÂY DỰNG CÁC SẢN PHẨM MANG TÍNH NHẬN DIỆN CAO

Lê Văn Cảnh

Trung tâm KH&CN, Sở Khoa học và Công nghệ



Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Thị Hoàng (ngoài cùng bên phải) tham quan gian hàng trưng bày, giới thiệu sản phẩm khởi nghiệp, sản phẩm chứng nhận sở hữu trí tuệ tại Lễ kỷ niệm Ngày Sở hữu trí tuệ thế giới năm 2024

Việc ứng dụng các tiến bộ khoa học và công nghệ (KH&CN) vào sản xuất, kinh doanh sẽ góp phần nâng cao năng suất, chất lượng và thương hiệu sản phẩm. Thời gian qua, Sở KH&CN đã tích cực phối hợp với các sở, ngành liên quan đẩy mạnh hỗ trợ ứng dụng KH&CN vào sản xuất, thúc đẩy đổi mới sáng tạo theo hướng đảm bảo đầu ra các sản phẩm, nâng cao chất lượng và gia tăng giá trị, qua đó góp phần “nâng tầm” thương hiệu sản phẩm mang tính đặc thù của địa phương.

Tăng cường hỗ trợ sở hữu trí tuệ cho các sản phẩm OCOP

Xác định, hoạt động bảo hộ sở hữu

trí tuệ được triển khai thực hiện sẽ là công cụ đắc lực để bảo vệ thương hiệu sản phẩm, tăng sức cạnh tranh, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm, đem lại lợi nhuận kinh tế cho người sản xuất, hạn chế rủi ro trong sản xuất kinh doanh, thời gian qua, Ngành KH&CN Đồng Nai đã luôn đồng hành với các tổ chức, cá nhân trong xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu sản phẩm.

Để hỗ trợ các tổ chức kinh tế, các hộ sản xuất, kinh doanh đăng ký xác lập quyền sở hữu công nghiệp, đổi mới và chuyển giao công nghệ, nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm và hàng hóa, Sở KH&CN đã tham mưu UBND tỉnh trình

HĐND tỉnh ban hành 03 nghị quyết về hỗ trợ doanh nghiệp gồm: Nghị quyết số 20/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 Quy định nội dung chi, mức chi thực hiện các nhiệm vụ hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm, hàng hoá giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Nghị quyết số 30/2022/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 Quy định mức hỗ trợ đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2030; Nghị quyết số 17/2023/NQ-HĐND ngày 29/9/2023 Quy định về nguyên tắc, điều kiện, nội dung, hình thức, hồ sơ và mức hỗ trợ hoạt động chuyển giao, ứng dụng và đổi mới công nghệ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2030.



Sở KH&CN phối hợp với các đơn vị liên quan hướng dẫn pháp luật về sở hữu trí tuệ cho các doanh nghiệp, HTX

Tính đến nay, Sở KH&CN đã tiếp nhận 5 đề xuất xây dựng nhãn hiệu chứng nhận của 05 sản phẩm: bưởi da xanh Vĩnh Cửu, sầu riêng Tân Phú, bưởi da xanh Tân Phú, hồ tiêu Lâm Sơn, bánh sữa Long Thành và 06 hồ sơ tham gia Chương trình hỗ trợ đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ trên địa bàn tỉnh đến năm 2030; 17 nhiệm vụ KH&CN về năng suất chất lượng...

Bên cạnh đó, các nhiệm vụ KH&CN có nội dung hỗ trợ sở hữu trí tuệ tiếp tục được quan tâm triển khai như: Đề tài "Xây dựng, quản lý, phát triển nhãn hiệu chứng nhận cho sản phẩm OCOP trên địa bàn tỉnh Đồng Nai"; Dự án "xây dựng mô hình ứng dụng công nghệ cao sản xuất rau ăn lá theo phương pháp thủy canh phục vụ nông nghiệp đô thị tại thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai"; Dự án "Xây dựng chuỗi giá trị cho một số loại rau tại Đồng Nai nhằm nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững"; Đề tài "Thiết kế và xây dựng hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, ứng dụng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai" và Đề tài "Xây dựng hệ thống quản lý chất lượng và truy xuất

nguồn gốc ứng dụng công nghệ Blockchain trong quản lý sản xuất sầu riêng tại Đồng Nai (Cẩm Mỹ, Long Khánh, Định Quán, Tân Phú)".

Khai thác, tận dụng lợi thế của KH&CN

Xuất phát từ những yêu cầu ngày càng khắt khe của thị trường, hiện có rất nhiều doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh áp dụng KH&CN trong các khâu sản xuất, chế biến, bảo quản, đóng gói và tiêu thụ. Từ đó, góp phần nâng cao chất lượng, đa dạng hóa mẫu mã, tạo được lòng tin của người tiêu dùng.

Đặc biệt, trong cuộc cách mạng 4.0, thị trường mại điện tử cũng là xu hướng của sự phát triển. Nhiều doanh nghiệp, HTX trong tỉnh đã chủ động tham gia các lớp tập huấn, tiếp cận, học hỏi các kỹ năng hút khách hàng, chiến lược xây dựng, phát triển video ngắn; kỹ năng livestream bán hàng... để đưa sản phẩm lên mạng xã hội và các sàn thương mại điện tử, mở ra thị trường mới, tăng cơ hội hợp tác.

Theo lãnh đạo Sở KH&CN Đồng Nai,

trên cơ sở các nội dung nhiệm vụ đã được xác định, Sở tập trung chỉ đạo đối với các phòng, đơn vị trực thuộc tăng cường ứng dụng KH&CN đối với các sản phẩm OCOP, sản phẩm mang tính đặc thù, có lợi thế cạnh tranh của tỉnh. Trong đó, tập trung hướng dẫn các đơn vị, tổ chức, cá nhân về ghi nhãn hàng hóa, đăng ký mã số, mã vạch, thực hiện các quy định để truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hướng dẫn xác lập và thực thi quyền sở hữu trí tuệ.

Bên cạnh sự chủ động của các chủ thể sản xuất, Sở KH&CN sẽ tiếp tục phối hợp với các sở, ngành liên quan và các địa phương triển khai nhiều giải pháp nhằm khuyến khích doanh nghiệp, HTX, người dân đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ của KH&CN vào sản xuất. Trong đó, quan tâm những cơ chế, chính sách hỗ trợ về xây dựng thương hiệu; xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm; kết nối người dân, nhà quản lý, nhà khoa học và hỗ trợ vốn vay xây dựng nhà xưởng, đầu tư công nghệ./

NHÌN LẠI 25 NĂM THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH 7 - “NGƯỜI TỐT, VIỆC TỐT”

Nguyễn Đức Toàn
Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy



Trường Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Phạm Xuân Hà - Chủ nhiệm Chương trình 7 tặng hoa cho các gương Người tốt, việc tốt năm 2023

Ngày 23/12/1999, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 235/1999/QĐ-TTg (Quyết định số 235/1999/QĐ-TTg) về việc thành lập Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, (TĐĐKXDĐSVH). Sau khi UBND tỉnh ban hành Quyết định về việc thành lập Ban Chỉ đạo Phong trào “TĐĐKXDĐSVH” tỉnh Đồng Nai gồm 13 Chương trình; trong đó, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy được phân công làm Chủ nhiệm Chương trình 7 - Người tốt, việc tốt. Nhằm đáp ứng với yêu cầu

nhệm vụ đề ra, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã ban hành Quyết định thành lập Ban Chủ nhiệm (BCN) Chương trình 7- Người tốt, việc tốt (Chương trình người tốt, việc tốt).

Sau khi đi vào hoạt động, nhằm tạo sự lan tỏa và chất lượng của Chương trình, BCN Chương trình người tốt, việc tốt đã chú trọng đến công tác thông tin, tuyên truyền qua các phương tiện thông tin đại chúng từ tỉnh đến cơ sở. Qua đó, mỗi năm phát hiện, biểu dương hàng trăm tấm gương người tốt,

việc tốt trên các lĩnh vực.

Các điển hình người tốt, việc tốt được tuyên dương đều đã được xét chọn chặt chẽ, đúng quy trình, mang tính đại diện cao, có sức lan tỏa, thuyết phục. Chiếm tỷ lệ đông đảo trong những tấm gương người tốt, việc tốt là cán bộ, đảng viên, chính quyền, mặt trận, đoàn thể; chứng tỏ việc nêu gương tốt trong học tập làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đã được thực hiện tốt trong cán bộ, đảng viên trên toàn tỉnh. Đặc

biệt, những tấm gương nông dân sản xuất giỏi, đóng góp tích cực xây dựng nông thôn mới xuất hiện nhiều hơn, phản ánh thành tựu của phong trào xây dựng nông thôn mới tỉnh nhà; trong đó, huyện Xuân Lộc là huyện đầu tiên trong cả nước được Thủ tướng công nhận và là huyện nông thôn mới và là huyện thứ tư trong cả nước được Thủ tướng Chính phủ công nhận Nông thôn mới nâng cao; những tấm gương học sinh học giỏi, sống tốt, đam mê nghiên cứu khoa học, người tàn tật vượt lên số phận làm những việc giúp ích cho xã hội ngày càng nhiều; số gương phụ nữ tăng lên, gương thanh niên lập thân, lập nghiệp đều chiếm một tỷ lệ đáng kể.

Hệ thống truyền thông từ tỉnh đến cơ sở đã làm tốt công tác tuyên truyền, giới thiệu nhằm lan tỏa những hành động đẹp, nghĩa cử cao thượng, những gương dũng cảm cứu người... Từ đó, xây dựng nền tảng đạo đức xã hội, mỗi cán bộ, đảng viên có thái độ phục vụ Nhân dân tốt hơn, từng bước khắc phục tình trạng quan liêu, hách dịch, xa rời quần chúng. Qua đó, đã có sức lan tỏa và hiệu ứng tích cực trong toàn xã hội, xuất hiện ngày càng nhiều những tấm gương bình dị giữa đời thường.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ X, (nhiệm kỳ 2015-2020) và lần thứ XI (nhiệm kỳ 2020 - 2025) của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, nhằm đưa Nghị quyết vào cuộc sống, đến

với cán bộ, đảng viên và các quần chúng Nhân dân, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã tổ chức các Hội thi, Hội thảo khoa học nhằm tiếp tục khẳng định giá trị to lớn của tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng và Nhân dân ta.

Có thể nói, qua 25 năm triển khai thực hiện Quyết định số 235/1999/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và kế hoạch của Ban Chỉ đạo Phong trào “TDĐKXDĐSVH” tỉnh; Chương trình Người tốt, việc tốt do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy làm Chủ nhiệm đã tạo thành một phong trào thi đua sâu rộng, thường xuyên, ở mọi cấp, ngành, lĩnh vực, lứa tuổi, dân tộc, tôn giáo... cho thấy việc nêu gương tốt trong học tập làm theo Bác Hồ đã được thực hiện trong mọi thành phần xã hội, tạo nên một hiệu ứng tích cực, thực hiện tốt phương châm “Lấy cái đẹp dẹp cái xấu”, góp phần đẩy lùi cái xấu, cái ác, cái tiêu cực, lạc hậu; xây dựng, giữ gìn và nâng cao đạo đức xã hội, bồi đắp nhân cách, giáo dục thế hệ trẻ, sống đẹp, sống có lý tưởng, trách nhiệm, nhân ái, nghĩa tình.

Phát huy những kết quả đạt được trong 25 năm qua; trong thời gian tới Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy - Chủ nhiệm Chương trình Người tốt, việc tốt tỉnh tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nhân rộng những tấm gương người tốt, việc tốt trên tất cả các lĩnh vực, tạo thành một phong trào thi đua rộng khắp chào mừng Đại hội Đảng các

cấp, Đại hội Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ XII, nhiệm kỳ 2025 - 2030, tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV. Phát động phong trào trong cơ quan, đơn vị làm việc tốt, người người làm việc tốt, cán bộ chủ chốt, đảng viên, quần chúng cốt cán phải gương mẫu đi đầu trong phong trào làm việc tốt, gương mẫu học tập làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và tinh thần Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 12/12/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XI) về “Xây dựng và phát huy giá trị văn hóa, con người Đồng Nai trở thành nguồn lực, động lực quan trọng cho sự phát triển toàn diện và bền vững”.

Bám sát chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, phối hợp chặt chẽ với cấp ủy, chính quyền, lãnh đạo các địa phương, ban ngành, đoàn thể. Gắn việc thực hiện Chương trình người tốt, việc tốt với việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo chủ đề của từng năm.

Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các cấp, các ngành, cơ sở thực hiện tốt Chương trình, xây dựng phát hiện ngày càng nhiều tấm gương người tốt, việc tốt có chất lượng cao./.

“3 KHÔNG, 2 PHẢI” VÀ 10 BIỆN PHÁP PHÒNG TRÁNH LỪA ĐẢO TRỰC TUYẾN PHỔ BIẾN

Nguyễn Thị Hòa
Sở Thông tin và Truyền thông



Tuyên truyền phổ biến các quy định liên quan đến an toàn an ninh thông tin tại huyện Nhơn Trạch

Hiện nay, các hình thức lừa đảo vẫn đang diễn ra phức tạp hằng ngày và phát triển tinh vi hơn dưới nhiều thủ đoạn, kịch bản khác nhau như: mạo danh lãnh đạo Sở; giả danh cán bộ công an hỗ trợ nạn nhân lấy lại tiền bị mất để tiếp tục chiếm đoạt tài sản; lừa bán hàng qua mạng xã hội rồi chiếm đoạt tiền cọc ...

Để kịp thời cảnh báo tới người dân, trong thời gian qua, Sở Thông tin và Truyền thông đã chủ động ban hành rất nhiều văn bản gửi các cơ quan, đơn vị, UBND cấp huyện chỉ đạo tuyên truyền (thông qua Tổ công nghệ số

cộng đồng, Hệ thống truyền thanh cơ sở) và các cơ quan báo, đài tăng cường tuyên truyền, thông tin hướng dẫn người dân cách phòng, chống, nhận diện các phương thức, thủ đoạn của tội phạm trên không gian mạng, cũng như tích cực đấu tranh, ngăn chặn kịp thời không để tội phạm lừa đảo lợi dụng sự sơ hở, nhẹ dạ cả tin của người dân để chiếm đoạt tài sản.

Ngoài ra, trên trang Fanpage “Thông tin và Truyền thông Đồng Nai” cũng thường xuyên đăng tải rất nhiều thông tin, bài viết liên quan đến các hình thức lừa đảo trên không gian

mạng giúp người dân có sự đề phòng nâng cao nhận thức hơn. Bên cạnh đó Công an tỉnh Đồng Nai cũng đã đưa ra khẩu hiệu “3 không”: Không cài đặt hoặc truy cập vào các đường dẫn, các ứng dụng không rõ nguồn gốc tạo cơ hội kẻ gian chiếm đoạt tài sản; Không cung cấp thông tin cá nhân cho người lạ, đặc biệt thông tin tài khoản ngân hàng, mật khẩu đăng nhập, mã OTP, tài khoản mạng xã hội; Không chuyển khoản cho bất kỳ ai khi chưa xác định chính xác thông tin. “2 phải”: Phải thường xuyên cảnh giác, chủ động bảo mật các thông tin cá nhân; Phải tố giác



Một hình ảnh được tuyên truyền trên Fanpage "Thông tin và Truyền thông Đồng Nai"

với cơ quan pháp luật khi có các thông tin nghi ngờ cuộc gọi, tin nhắn hoặc các nội dung nghi ngờ là hoạt động lừa đảo.

Nhờ đó, nhận thức và ý thức trách nhiệm của các tầng lớp nhân dân về chấp hành pháp luật và phòng ngừa, đấu tranh, tố giác tội phạm đã được nâng lên rõ rệt.

Song song đó, Cục An toàn thông tin cũng đưa ra 10 biện pháp tuyên truyền và khuyến nghị người dân cách phòng tránh:

(1) Bảo vệ thông tin cá nhân: Không công khai các thông tin cá nhân như ngày, tháng, năm sinh, số căn cước công dân, điện thoại, tài khoản ngân hàng... trên mạng xã hội. Người dân cần chọn lọc thông tin trước khi chia sẻ công khai trên mạng xã hội, việc này sẽ giúp người dân tránh bị các đối tượng lợi dụng khai thác, sử dụng thông tin vào mục đích lừa đảo.

(2) Kiểm tra và cập nhật: Người dân cần thường xuyên

kiểm tra và cập nhật các tính năng bảo mật, quyền riêng tư trên các tài khoản ngân hàng, tài khoản mạng xã hội và cần bảo mật tuyệt đối thông tin các tài khoản trên.

(3) Cẩn trọng xác minh: Cẩn trọng xác minh các tin nhắn hỏi vay tiền qua mạng xã hội, người dân cần trực tiếp gọi điện thoại cho người vay để xác nhận kỹ lại thông tin trước khi chuyển tiền.

(4) Tìm hiểu kỹ thông tin khi kết bạn: Người dân cần tìm hiểu kỹ thông tin khi kết bạn với những người lạ trên mạng xã hội, đặc biệt là những người hứa hẹn cho, tặng tiền, tài sản hoặc quà có giá trị lớn.

(5) Trình báo cơ quan công an gần nhất: Khi nhận được cuộc gọi tự xưng là cán bộ các cơ quan nhà nước, đặc biệt là lực lượng công an để thông báo, đe dọa mình có liên quan đến vụ án, vụ việc, người dân cần liên lạc ngay với cơ quan công an nơi gần nhất để trình báo.

(6) Cẩn trọng khi thực hiện các giao dịch: Người dân không nên truy cập các đường link trong tin nhắn hay email lạ không rõ nguồn gốc; tuyệt đối không cung cấp mã OTP ngân hàng cho các đối tượng lạ.

(7) Cẩn trọng trước lời mời chào hấp dẫn: Người dân không nên nghe và làm theo những lời hướng dẫn, giới thiệu, dụ dỗ làm việc nhẹ nhàng, lương cao. Đặc biệt cần cảnh giác trước các thông tin thông báo nhận thưởng qua mạng, yêu cầu cung cấp thông tin cá nhân hoặc chuyển tiền để nhận thưởng.

(8) Cẩn trọng khi cài ứng dụng, phần mềm: Người dân không cài đặt trên điện thoại, máy tính các ứng dụng chưa được xác thực. Trường hợp phát hiện SIM điện thoại bị vô hiệu hóa, người dân cần liên hệ ngay nhà mạng để yêu cầu hỗ trợ, xác minh. Nếu bị mất điện thoại, người dân cần nhanh chóng báo cho nhà mạng để khóa SIM kịp thời.

(9) Quản lý đăng ký tài khoản ngân hàng: Người dân không mở, cho thuê, bán tài khoản ngân hàng cho người khác. Khi phát hiện đối tượng có hành vi mua bán, cho thuê tài khoản ngân hàng, người dân cần báo ngay cho cơ quan công an nơi gần nhất.

(10) Cẩn trọng đối với các website, ứng dụng giả mạo: Người dân tuyệt đối không truy cập website, ứng dụng trong tin nhắn nhận được hay giả mạo website ngân hàng./.

HIỆU QUẢ MÔ HÌNH “CỔNG TRƯỜNG AN TOÀN GIAO THÔNG”

Hồ Như Ái

Công an thành phố Biên Hòa



Điều tiết giao thông tại cổng Trường THPT Trần Biên

Nhằm đẩy mạnh và tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục học sinh, cán bộ giáo viên, công nhân viên trong nhà trường hiểu rõ hơn về tầm quan trọng của việc tham gia giao thông, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật về an toàn giao thông (ATGT) trong mọi hoàn cảnh, góp phần giảm thiểu tai nạn giao thông cho học sinh, mô hình “Cổng trường ATGT” đã được triển khai rộng khắp các phường, xã trong thành phố Biên Hòa. Đến nay Mô hình “Cổng trường ATGT” đang hoạt động khá hiệu quả, góp phần đẩy mạnh công tác tuyên truyền đến với phụ huynh học sinh và người dân hiểu

và thực hiện nghiêm túc hơn khi tham gia giao thông.

Mô hình “Cổng trường ATGT” là một trong những mô hình trọng điểm thuộc chương trình phối hợp số 161/CT-PH-CAT-SGDĐT giữa Công an tỉnh Đồng Nai với Sở Giáo dục và Đào tạo nhằm tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về trật tự, ATGT trong các cơ sở giáo dục giai đoạn 2022 - 2025. Sau thời gian triển khai trên địa bàn thành phố, mô hình “Cổng trường ATGT” đã phát huy tác dụng, góp phần giảm thiểu tình trạng ùn tắc giao thông trước cổng trường trước và sau giờ tan

học; tình trạng tai nạn giao thông. Thông qua mô hình giúp xây dựng môi trường giao thông an toàn, thân thiện, góp phần đẩy lùi tình trạng vi phạm pháp luật về trật tự ATGT. Đồng thời, sớm hình thành ý thức chấp hành pháp luật về trật tự ATGT cho học sinh ngay từ khi ngồi trên ghế nhà trường. Hiện nay, trên địa bàn thành phố Biên Hòa, Công an thành phố đã và đang duy trì hoạt động có hiệu quả 40 mô hình “Cổng trường ATGT”.

Cảnh sát giao thông Biên Hòa cũng tăng cường lực lượng tuần tra kiểm soát, thường xuyên ứng trực tại khu vực cổng



Tuyên truyền tại trường THCS Hoàng Văn Thụ

trường để phân làn, điều tiết tình hình giao thông, đảm bảo giao thông thông suốt, tuyệt đối an toàn cho học sinh đến trường và sẵn sàng tiếp ứng, xử lý các tình huống đột xuất, bất ngờ có thể xảy ra.

Công an thành phố Biên Hòa đã phối hợp với Ban giám hiệu 13 trường học trên địa bàn thành phố tổ chức hoạt động ngoại khóa, tuyên truyền, nâng cao nhận thức pháp luật về ATGT, với khoảng 14.000 học sinh tham dự. Bên cạnh đó, lực lượng cảnh sát giao thông cũng tăng cường rà soát nhà xe từng trường học để kiểm tra điều kiện an toàn các phương tiện giao thông của học sinh như gương chiếu hậu, biển số xe, mũ bảo hiểm, đăng ký xe.

Mô hình “Cổng trường ATGT” đã thu hút được sự vào cuộc của các đoàn thể, các hộ gia đình và nhất là sự tham gia nhiệt tình của mỗi người dân. Qua đó đã tạo một hiệu ứng mạnh mẽ có sức lan toả sâu rộng làm thay đổi nhận thức của người dân về nhiệm vụ bảo đảm ATGT và ý thức chấp hành pháp luật khi tham gia giao thông.

Thời gian tới, ngoài tiếp tục tuyên truyền pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ tại các trường học, Công an thành phố Biên Hòa sẽ tiếp tục nhân rộng mô hình “Cổng trường ATGT” tới các địa bàn của thành phố. Đồng thời thực hiện thêm một số giải pháp để tiếp tục thực hiện có hiệu quả mô hình “Cổng trường ATGT”, như sau:

Một là, Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục kiến thức pháp luật về ATGT đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa đến học sinh, sinh viên, công nhân viên chức của Nhà trường và Nhân dân sống quanh khu vực cổng trường; xây dựng văn hóa giao thông và hình thành thói quen tham gia giao thông an toàn cho học sinh, sinh viên các cấp.

Hai là, Phối hợp với Ban giám hiệu nhà trường đẩy mạnh cuộc vận động “Học sinh, sinh viên với văn hóa giao thông” thông qua việc tổ chức các cuộc thi tuyên truyền về văn hóa giao thông; tổ chức cho học sinh, sinh viên ký cam kết không vi phạm luật giao thông; thành lập các tổ tự quản, tổ chức thanh

niên tham gia điều tiết giao thông tại khu vực cổng trường trong một số giờ nhất định.

Ba là, Tăng cường tuyên truyền và hướng dẫn học sinh, sinh viên các kỹ năng tham gia giao thông an toàn như: Phòng, chống đuối nước; đi bộ, sang đường, đi phà, đi thuyền; điều khiển xe mô tô, xe gắn máy, xe đạp điện, xe đạp; ngồi trên ô tô đi học, thăm quan, dã ngoại an toàn và thoát hiểm khi gặp các tình huống giao thông nguy hiểm mà không có người trợ giúp... kết hợp với lồng ghép xây dựng ý thức văn hóa tham gia giao thông một cách thiết thực, hiệu quả.

Bốn là, Đảm bảo trật tự ATGT tại khu vực cổng trường trong các khung giờ cao điểm, phức tạp về trật tự ATGT; kịp thời phát hiện, nhắc nhở và thống kê báo cáo Ban Giám hiệu nhà trường để có biện pháp quản lý, giáo dục đối với trường hợp vi phạm trật tự ATGT, đồng thời kiên quyết giải tỏa, xử lý những trường hợp lấn chiếm lòng, lề đường để buôn bán gây mất trật tự công cộng./.

TĂNG CƯỜNG TUYÊN TRUYỀN VỀ PHÒNG, CHỐNG TÁC HẠI CỦA THUỐC LÁ

Thái Thị Hồng Vân
Sở Giáo dục và Đào tạo



Truyền thông về tác hại của thuốc lá điện tử tại trường THPT Nguyễn Hữu Cánh

Thuốc lá điện tử hay thuốc lá thể hệ mới đang ngày càng “xâm nhập” vào các trường học, gây ảnh hưởng xấu tới hành vi, lối sống, sức khỏe của học sinh. Để phòng, chống tác hại của thuốc lá, đặc biệt là thuốc lá điện tử thì cần thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp.

Ngày 16/4/2024, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 139/KH-UBND về thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tác hại của thuốc lá đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh, theo đó, chỉ đạo ngành giáo dục, đào tạo đẩy mạnh công tác giáo dục về tác hại và phòng, chống tác hại của thuốc lá cho giáo viên, học sinh tại các cơ sở giáo dục; xây dựng tài liệu giáo dục và tổ chức các hoạt động truyền thông về phòng, chống tác hại của thuốc lá phù hợp với các cấp học, bậc học.

Xác định công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) về phòng, chống tác hại của thuốc lá trong

môi trường học đường là việc cấp thiết hàng đầu, là một trong những nhiệm vụ thường xuyên gắn liền với nhiệm vụ của ngành. Theo đó, Sở GDĐT đã kịp thời tham mưu ban hành Kế hoạch về thực hiện Chiến lược quốc gia phòng chống tác hại của thuốc lá đến năm 2030 và nhiều văn bản chỉ đạo, quán triệt việc tuyên truyền về phòng, chống tác hại của thuốc lá đặc biệt là thuốc lá điện tử trong các cơ sở giáo dục; triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ về phòng, chống tác hại của thuốc lá và xây dựng trường học không khói thuốc lá theo quy định pháp luật; phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trường học trong công tác phòng, chống tác hại của thuốc lá.

Với mục tiêu đến năm 2030, giảm tỷ lệ sử dụng thuốc lá trong nhóm nam từ 15 tuổi trở lên xuống dưới 36%; nhóm nữ từ 15 tuổi trở lên xuống dưới 1%; giảm tỷ lệ tiếp xúc thụ động với khói

thuốc lá tại nơi làm việc xuống dưới 25%; tiếp tục ngăn ngừa việc sử dụng các sản phẩm thuốc lá điện tử, thuốc lá nung nóng, shisha và các sản phẩm thuốc lá mới trong học sinh; Sở GDĐT đã chỉ đạo các đơn vị trường học trên địa bàn tỉnh thực hiện nghiêm Điều 11 Luật Phòng chống tác hại của thuốc lá, triển khai thực hiện môi trường không khói thuốc; thành lập, kiện toàn Ban chỉ đạo phòng, chống tác hại thuốc lá tại các đơn vị trường học; gắn biển cấm hút thuốc lá; đưa quy định không hút thuốc lá tại nơi làm việc vào quy chế làm việc, nội quy cơ quan, trường học; đưa nội dung phòng, chống tác hại của thuốc lá vào kế hoạch hoạt động hằng năm của đơn vị để triển khai thực hiện; tổ chức ký cam kết thực hiện Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá với các đối tượng thuộc thẩm quyền quản lý; có chế tài xử lý các trường hợp vi phạm quy định.

Để đạt hiệu quả cao trong công tác



Truyền thông về tác hại của thuốc lá điện tử tại trường TH-THCS-THPT Song ngữ Á Châu

tuyên truyền, phổ biến đó là cần đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về phòng, chống tác hại của thuốc lá, đặc biệt là thuốc lá điện tử trong các cơ sở giáo dục. Theo đó, cần xây dựng chương trình, kế hoạch, cập nhật thường xuyên các tài liệu, sử dụng hình thức, nội dung phù hợp với các nhóm đối tượng; tăng cường sử dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội đặc biệt là Trang Fanpage tại các đơn vị trong truyền thông phòng, chống tác hại của thuốc lá; thực hiện lồng ghép các nội dung về phòng, chống tác hại của thuốc lá vào các chương trình chăm sóc sức khỏe, hoạt động giáo dục ngoại khóa, hoạt động trải nghiệm phù hợp với các cấp học, bậc học; tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày thế giới không thuốc lá (31/5) và Tuần lễ quốc gia không thuốc lá từ ngày 25-31/5 hằng năm bằng nhiều hình thức lan tỏa thông

tin đến nhiều đối tượng tuyên truyền.

Bên cạnh đó cần tăng cường phối hợp liên ngành trong công tác phòng, chống tác hại của thuốc lá. Theo đó, các đơn vị trường học cần phối hợp chặt chẽ với Sở Y tế/Trung tâm y tế các huyện, thành phố trong công tác truyền thông, phổ biến kiến thức, quy định pháp luật về phòng, chống tác hại của thuốc lá; bồi dưỡng, tập huấn, nâng cao năng lực thực hiện các quy định về phòng, chống tác hại thuốc lá, xây dựng trường học không thuốc lá, lồng ghép nội dung về phòng, chống tác hại thuốc lá vào chương trình bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên y tế trường học; triển khai các hoạt động giám sát về phòng, chống tác hại của thuốc lá tại các đơn vị, trường học trên địa bàn tỉnh.

Các đơn vị, trường học phối hợp chặt chẽ với gia đình, chính quyền, các đoàn

thể tại địa phương để nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, quản lý, giám sát, ngăn ngừa triệt để việc sử dụng thuốc lá của học sinh; việc bán, tổ chức cho học sinh sử dụng thuốc lá, nhất là các sản phẩm thuốc lá mới của các hàng, quán, cơ sở kinh doanh gần khu vực trường học. Phát huy vai trò, trách nhiệm của mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường trong việc nắm bắt tâm lý, kịp thời phát hiện, hỗ trợ, ngăn chặn hành vi hút thuốc lá điện tử của học sinh.

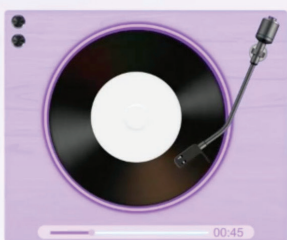
Cùng với việc tuyên truyền nâng cao nhận thức cho học sinh, để tạo dựng môi trường học đường không khói thuốc cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa gia đình - nhà trường - xã hội cũng như sự phối hợp của các cơ quan, ban, ngành và chính quyền địa phương trong việc quản lý mua, bán thuốc lá, hạn chế thuốc lá trong đời sống xã hội./.

LAN TỎA MẠNH MẼ CÁC GIÁ TRỊ TỐT ĐẸP TRÊN KHÔNG GIAN MẠNG

Phùng Thị Phương Thảo

Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh đoàn

CA KHÚC TUYÊN TRUYỀN CUỘC VẬN ĐỘNG ỨNG XỬ VĂN MINH TRÊN KHÔNG GIAN MẠNG
MẠNG XANH - MẠNG CỦA CHÚNG TA



**Dùng công nghệ thông minh
truyền tin thật văn minh**



Tỉnh đoàn ra mắt ca khúc tuyên truyền cuộc vận động Ứng xử văn minh trên không gian mạng

Không gian mạng ngày nay đã trở thành một không gian xã hội mới, nơi con người có thể thực hiện các hành vi giao tiếp, sáng tạo, lao động, sản xuất, tiêu dùng, học tập và vui chơi giải trí, không bị giới hạn bởi không gian và thời gian. Nhất là với giới trẻ, việc tiếp cận sớm và thường xuyên với internet, mạng xã hội mang lại nhiều tích cực giúp cho việc học tập, trao đổi, chia sẻ thông tin, cập nhật xu hướng, giao lưu văn hóa nhanh chóng và thuận lợi hơn. Song ở đó cũng ẩn chứa nhiều nguy cơ, hệ lụy khi các bạn trẻ tiếp nhận những thông tin tiêu cực, độc hại, bên cạnh đó, các thế lực thù địch vẫn thực hiện các hoạt động “diễn biến hoà bình”, lợi dụng internet và mạng xã hội để xuyên tạc, lôi kéo, kích động các phần tử bất mãn, chống đối gây mất ổn định an ninh

chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Với tinh thần “lấy cái đẹp dẹp cái xấu”, “lấy tích cực đẩy lùi tiêu cực”, thời gian qua, các cấp bộ Đoàn trong toàn tỉnh đã sử dụng nhiều hình thức, cách thức, phát động nhiều phong trào, cuộc vận động với những mô hình hay, thiết thực, ý nghĩa nhằm lan tỏa thông tin tốt, thông tin tích cực, góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Công tác tuyên truyền giáo dục của Đoàn luôn vận động, đổi mới, bắt kịp thị hiếu, xu hướng của giới trẻ, song hành trên không gian mạng để hiểu, để nắm bắt và để kịp thời định hướng cho giới trẻ.

Các cấp bộ Đoàn duy trì các phương pháp truyền thống thực tế thông qua các đợt sinh hoạt truyền thống, sinh hoạt chủ điểm, hành trình tìm về địa chỉ đỏ, các hoạt động “Uống nước nhớ nguồn” nhằm

gìn giữ, phát huy và quảng bá văn hóa dân tộc, văn hóa địa phương. Bên cạnh đó, đẩy mạnh tuyên truyền trực quan, sử dụng hiệu quả mạng xã hội với các công cụ tuyên truyền, các ấn phẩm tuyên truyền, các xu hướng truyền tải thông tin trên các nền tảng mạng xã hội khác nhau, tập trung các nền tảng được thanh niên yêu thích, sử dụng; xây dựng các mô hình gìn giữ văn hoá truyền thống kết hợp phương thức đổi mới như mã hóa dữ liệu, số hóa thông tin...

Tổ chức Đoàn đã xây dựng, nâng cấp, vận hành, quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả các nền tảng, ứng dụng mạng xã hội, không chỉ cung cấp hình ảnh, thông tin về các hoạt động mà còn là kênh hữu hiệu với những thông tin chính thống giúp giải độc các thông tin, là diễn đàn để đầu



Phó Bí thư Tỉnh đoàn Nguyễn Hiếu Trung phát biểu tại Buổi lễ phát động

tranh, phản bác các quan điểm sai trái thù địch. Xây dựng các tuyến tin bài trên các trang mạng xã hội gắn gũi với giới trẻ, cập nhật các từ khóa “hot trend”, các trào lưu để đồng hành với thanh niên như một người bạn, đan xen những xu hướng và những thông tin để tăng tính hấp dẫn cho thanh niên.

Triển khai hiệu quả Cuộc vận động “Mỗi ngày một tin tốt, mỗi tuần một câu chuyện đẹp” trên không gian mạng, khi cá nhân được tiếp nhận nhiều thông tin tốt, hình ảnh và câu chuyện đẹp thường xuyên sẽ giúp con người ghi sâu vào tâm trí, qua đó định hướng được nhận thức và thay đổi hành vi của mình theo hướng tích cực như những gì đã được tiếp nhận. Luôn đổi mới cách thức tiếp cận, dung dị, chân thực, gắn với cuộc sống và thực hiện bền bỉ theo phương châm “mưa dầm thấm lâu”, để tạo thay đổi tích cực trong nhận thức, lối sống và hành vi của các bạn trẻ.

Các cấp bộ Đoàn đã tăng cường các tin, bài viết, bài giới thiệu các gương điển hình, người tốt việc tốt, gương sáng thanh niên trên địa bàn tỉnh, nhất là những tin

tốt, câu chuyện đẹp về gương thanh niên khởi nghiệp, lập nghiệp thành công; các tin, bài viết có giá trị giáo dục, định hướng lối sống cho thanh, thiếu nhi trên báo, đài và trang thông tin điện tử, trang mạng xã hội của Đoàn. Hiện nay, Tỉnh Đoàn phụ trách trực tiếp 06 trang mạng xã hội của Đoàn, Hội, Đội cấp tỉnh; cấp huyện và tương đương có 100 trang mạng xã hội; cấp xã và tương đương có 1.545 trang mạng xã hội. Bên cạnh đó, có 2.626 cán bộ Đoàn, Hội các cấp có trang Facebook cá nhân thường xuyên đăng tải, chia sẻ nội dung tuyên truyền về hoạt động Đoàn, Hội, Đội, các thông tin tích cực.

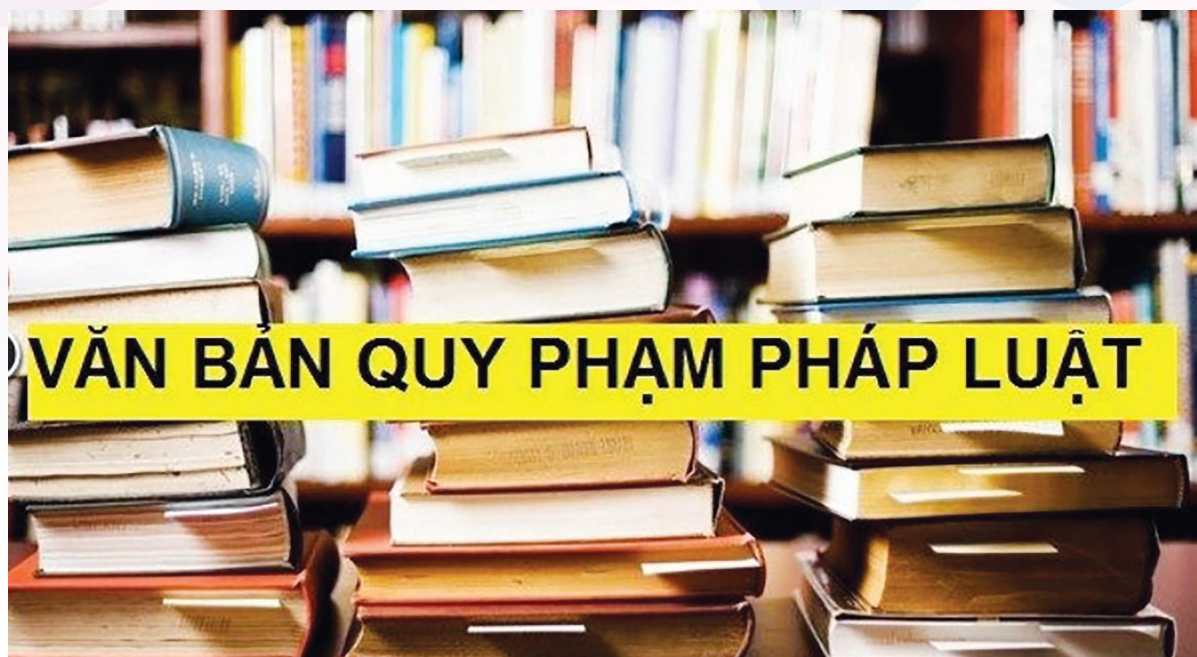
Tiếp tục xây dựng “không gian sống thật”, tương tác trực tiếp cho thanh niên với việc đồng hành với thanh niên trong các hoạt động trực tiếp, tạo môi trường để giao lưu, gắn kết, chia sẻ, dễ dàng nắm bắt nhu cầu, nguyện vọng của thanh niên, định hướng thanh niên sống đẹp, sống có ích và để lan toả những hình ảnh đẹp từ những câu chuyện thật, từ những cố gắng vươn lên trong học tập, lao động, công tác đến những hình ảnh

tình nguyện, xung kích vì cộng đồng; tổ chức các buổi sinh hoạt, tọa đàm, trong đó tập trung phân tích ý nghĩa của việc xây dựng hình mẫu người thanh niên có “Tâm trong - trí sáng - hoài bão lớn”; giới thiệu những tấm gương thanh niên tiêu biểu, những mô hình hay, hiệu quả của thanh niên để các đoàn viên thanh niên khác học tập và rèn luyện.

Với vai trò là trường học xã hội chủ nghĩa của thanh niên, đại diện quyền và lợi ích hợp pháp của tuổi trẻ, tổ chức Đoàn thanh niên đã, đang và sẽ làm tốt hơn nữa công tác giáo dục cho thế hệ trẻ về lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa; tiếp tục lan toả những hình ảnh đẹp, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, sâu rộng trong cán bộ, đoàn viên, thanh niên toàn tỉnh về ý thức tu dưỡng, rèn luyện, học tập và lao động; nâng cao đạo đức cách mạng, đấu tranh đẩy lùi sự suy thoái về đạo đức, lối sống, góp phần “phủ xanh” không gian mạng và xây dựng hình mẫu thanh niên Đồng Nai thời kỳ mới./.

VĂN BẢN PHÁP LUẬT NỔI BẬT CÓ HIỆU LỰC TRONG QUÝ II/2024

Đỗ Thị Anh Đào
Chánh Văn phòng Sở Tư pháp



Trong Quý II/2024, một số văn bản pháp luật nổi bật có hiệu lực pháp luật, cụ thể như sau:

*** Nghị định số 29/2024/NĐ-CP ngày 6/3/2024 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn chức danh công chức lãnh đạo, quản lý trong cơ quan hành chính nhà nước.** Theo đó, tiêu chuẩn về trình độ đối với công chức lãnh đạo, quản lý như sau:

- Tốt nghiệp đại học trở lên phù hợp với ngành, lĩnh vực công tác theo quy định của cấp có thẩm quyền.

- Về lý luận chính trị: Có bằng tốt nghiệp cử nhân chính trị hoặc cao cấp lý luận chính trị hoặc cao cấp lý luận chính trị - hành chính hoặc có giấy xác nhận tương đương trình độ cao cấp lý luận chính trị của cơ quan có thẩm



Công chức, viên chức của Sở Tư pháp tham dự sinh hoạt Ngày Pháp luật tháng 7/2024

quyền hoặc có bằng tốt nghiệp trung cấp lý luận chính trị trở lên hoặc có giấy xác nhận tương đương trình độ trung cấp lý luận chính trị của cơ quan có thẩm quyền tùy theo chức danh theo

quy định.

- Về quản lý nhà nước: Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước đối với công chức ngạch chuyên viên cao cấp và tương đương



Các đại biểu tham dự Hội nghị tập huấn báo cáo viên pháp luật quý II/2024

hoặc Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước đối với công chức ngạch chuyên viên chính và tương đương trở lên hoặc Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước đối với công chức ngạch chuyên viên và tương đương trở lên tùy theo chức danh theo quy định.

- Có trình độ ngoại ngữ phù hợp với vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý theo quy định của bộ, ngành, địa phương nơi công tác hoặc sử dụng được tiếng dân tộc thiểu số đối với trường hợp vị trí việc làm liên quan trực tiếp đến người dân tộc thiểu số hoặc vị trí việc làm công tác tại vùng dân tộc thiểu số. Việc xác định trình độ ngoại ngữ và các trường hợp có văn bằng, chứng chỉ được xác định tương đương thực hiện theo quy định của pháp luật.

Nghị định có hiệu lực từ ngày 01/5/2024.

*** Quyết định số 05/2024/QĐ-TTg ngày 26/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ quy định về cơ chế điều chỉnh mức giá bán lẻ điện bình quân. Nội dung Quyết định quy**

định các nội dung như sau:

- Thời gian điều chỉnh giá bán điện bình quân tối thiểu là 03 tháng kể từ lần điều chỉnh giá điện gần nhất (theo quy định cũ là 06 tháng). Việc điều chỉnh giá bán điện bình quân phải thực hiện công khai, minh bạch.

- Trong năm, giá bán điện bình quân được xem xét điều chỉnh trên cơ sở cập nhật chi phí khấu phát điện, chi phí mua điện từ các nhà máy điện cung cấp dịch vụ phụ trợ theo thông số đầu vào cơ bản trong khấu phát điện và các khoản chi phí khác chưa được tính vào giá điện.

- Khi giá bán điện bình quân giảm từ 1% trở lên so với giá bán điện bình quân hiện hành thì giá điện được phép điều chỉnh giảm tương ứng. Khi giá bán điện bình quân tăng từ 3% trở lên so với giá bán điện bình quân hiện hành thì giá điện được phép điều chỉnh tăng.

- Trường hợp giá bán điện bình quân cần điều chỉnh cao hơn giá bán điện bình quân hiện hành từ 10% trở lên hoặc ảnh hưởng đến tình hình kinh tế vĩ mô, Bộ Công Thương chủ trì, phối

hợp với các Bộ, cơ quan liên quan kiểm tra, rà soát và báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, cho ý kiến. Trường hợp cần thiết, Bộ Công Thương phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan báo cáo Ban Chỉ đạo điều hành giá trước khi báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Quyết định này có hiệu lực từ ngày 15/5/2024.

*** Thông tư số 05/2024/TT-BGTVT ngày 31/3/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi Thông tư liên quan đến lĩnh vực vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, phương tiện và người lái do Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành**

Trong đó quy định cấu trúc đề thi sát hạch giấy phép lái xe hạng A1, A2 được quy định như sau:

****Phần thi lý thuyết:** Thời gian làm bài: 19 phút; Đề thi giấy phép lái xe hạng A1, A2 được thiết kế gồm 25 câu hỏi trắc nghiệm. Trường hợp bị điểm liệt trong bài thi thì không đạt nội dung sát hạch Lý thuyết. Điểm đạt yêu cầu đối với hạng A1: từ 21/25 điểm trở lên. Điểm đạt yêu cầu đối với hạng A2: từ 23/25 điểm trở lên.

****Phần thi thực hành,** bao gồm 4 bài sát hạch: Bài sát hạch số 1 (Đi qua hình số 8); Bài sát hạch số 2 (Đi qua vạch đường thẳng); Bài sát hạch số 3 (Đi qua đường có vạch cản); Bài sát hạch số 4 (Đi qua đường gồ ghề). Thời gian thực hiện các bài sát hạch nêu trên là: 10 phút. Thang điểm: 100 điểm. Điểm đạt: Từ 80 điểm trở lên.

Thông tư có hiệu lực từ ngày 01/6/2024./.

PHÁT HUY GIÁ TRỊ VĂN HÓA PHÁP LUẬT ĐỂ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN TOÀN DIỆN CON NGƯỜI VIỆT NAM

Lê Xuân Quý

Trưởng phòng XD&PBGDPL, Sở Tư pháp



Cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị văn hóa toàn quốc năm 2021 - Nguồn Báo văn hóa

Văn hóa là tổng thể nói chung những giá trị vật chất và tinh thần do con người tạo ra trong quá trình lịch sử. Lĩnh vực pháp luật cũng như các lĩnh vực khác của đời sống xã hội được tổ chức và vận hành cơ bản dựa trên những giá trị văn hóa pháp luật và các hình thức văn hóa khác hướng đến bảo đảm hiệu quả của pháp luật trong đời sống xã hội. Điều này có vai trò đặc biệt quan trọng trong thực hiện chiến lược xây dựng con người

Việt Nam phát triển toàn diện.

1. Văn hóa và văn hóa pháp luật

Nói về văn hóa, Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng “Vi lễ sinh tồn cũng như mục đích của cuộc sống, loài người mới sáng tạo và phát minh ra ngôn ngữ, chữ viết, đạo đức, pháp luật, khoa học, tôn giáo, văn học, nghệ thuật, những công cụ cho sinh hoạt hằng ngày về mặt ăn, ở và các phương thức sử dụng. Toàn bộ những

sáng tạo và phát minh đó tức là văn hóa”.

Năm 1994, UNESCO (Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa Liên Hợp Quốc) đưa ra định nghĩa về văn hóa, văn hóa được hiểu theo hai nghĩa: nghĩa rộng và nghĩa hẹp. Theo nghĩa rộng thì “Văn hóa là một phức hệ - tổng hợp các đặc trưng diện mạo về tinh thần, vật chất, tri thức và tình cảm... khắc họa nên bản sắc của một cộng đồng gia đình, xóm



Cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng cùng gia đình gói bánh chưng dịp Tết Nguyên đán 2019 - Nguồn Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia Sự thật

làng, vùng, miền, quốc gia, xã hội... Văn hóa không chỉ bao gồm nghệ thuật, văn chương mà còn cả lối sống, những quyển cơ bản của con người, những hệ thống giá trị, những truyền thống, tín ngưỡng...". còn hiểu theo nghĩa hẹp thì "Văn hóa là tổng thể những hệ thống biểu trưng (ký hiệu) chi phối cách ứng xử và giao tiếp trong cộng đồng, khiến cộng đồng đó có đặc thù riêng".

Hiện nay, các nhà nghiên cứu cho rằng văn hóa là sản phẩm của con người được tạo ra trong quá trình lao động (từ lao động trí óc đến lao động chân tay), được chi phối bởi môi trường (môi tự nhiên và xã hội) xung quanh và tính cách của từng tộc người. Nhờ có văn hóa mà con người trở nên khác biệt so với các loài động vật khác và do được chi phối bởi môi trường xung quanh cũng như tính cách của các tộc người nên văn hóa ở mỗi tộc người, mỗi quốc gia, mỗi vùng lãnh thổ, khu vực sẽ có những đặc trưng riêng.

Nói về văn hóa pháp luật, đây được coi là một trong các hình thái của văn hoá, có vai trò đặc biệt quan trọng trong thực hiện chiến lược xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện - trụ cột cơ bản của nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, hiện đại, đậm đà bản sắc dân tộc. Trong Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII đã xác định nhiệm vụ chiến lược xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, phù hợp với bối cảnh phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

Văn hóa pháp luật là "tổng thể những giá trị vật chất và tinh thần mà con người sáng tạo ra trong lĩnh vực pháp luật bao gồm hệ thống quy phạm pháp luật được ban hành trong các thời kỳ lịch sử, những tư tưởng, quan điểm, luận điểm, nguyên lý, nguyên tắc, những tác phẩm văn hóa pháp luật, những kinh nghiệm và thói quen tích lũy được trong quá trình xây dựng và thực thi pháp luật"

Con người phát triển toàn diện trước hết phải là con người hiểu biết các quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm trước cộng đồng, xã hội; tôn trọng, tuân thủ pháp luật thành thói quen, ứng xử văn hoá trong mọi hoạt động xã hội của bản thân mình.

Xét trong góc độ cấu trúc hệ thống, các yếu tố cơ bản cấu thành văn hóa pháp luật là: ý thức pháp luật, hệ thống pháp luật, các thiết chế pháp luật, các phương tiện pháp luật; hành vi, lối sống pháp luật, trình độ sử dụng pháp luật. Đồng thời, trong góc độ ứng dụng trong thực tiễn đời sống nhà nước - pháp luật, văn hóa pháp luật là khái niệm chỉ một trạng thái tốt, trạng thái có chất lượng của đời sống pháp luật quốc gia, thể hiện ở trình độ nhất định đạt được về sự hoàn thiện hệ thống pháp luật, về ý thức tôn

trọng, tuân thủ và thực thi pháp luật của mọi cá nhân.

2. Vai trò của văn hóa pháp luật trong xây dựng và phát triển toàn diện con người Việt Nam

Quan điểm xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện đã được xác định trong văn kiện Đại hội XIII của Đảng là “Đẩy mạnh giáo dục nâng cao nhận thức, ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật, bảo vệ môi trường, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc của người Việt Nam, đặc biệt là thế hệ trẻ. Từng bước vươn lên khắc phục các hạn chế của con người Việt Nam; xây dựng con người Việt Nam thời đại mới, gắn kết chặt chẽ, hài hòa giữa giá trị truyền thống và giá trị hiện đại”.

Ngày 12/11/2021, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1909/QĐ-TTg phê duyệt Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030 nhằm triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng về phát triển con người toàn diện. Theo đó, phát triển văn hóa vì sự hoàn thiện nhân cách con người và xây dựng con người để phát triển văn hóa, phát triển toàn diện, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh là một trong những quan điểm chủ đạo trong tổng thể nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, để văn hóa thực sự trở thành sức mạnh nội sinh, động lực phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc. Đồng thời, chăm lo xây dựng con người có nhân cách, lối sống tốt đẹp, giàu lòng yêu nước, nhân ái, nghĩa tình, trung thực, đoàn kết, cần cù, sáng tạo là góp phần kiến tạo nên bản sắc văn hóa dân tộc Việt Nam.

Việc xây dựng con người phát triển

toàn diện chính là nhằm đáp ứng tốt nhất nhu cầu nguồn nhân lực, là chủ thể, động lực và mục tiêu cho sự phát triển đất nước trong điều kiện hội nhập quốc tế, phát triển bền vững. Vì vậy, con người muốn phát triển toàn diện thì cần phải có những phẩm chất về các mặt thể chất và tinh thần, về chính trị, đạo đức, pháp lý, khoa học, kỹ thuật, có năng lực sáng tạo tốt, có ý thức tôn trọng, tuân thủ pháp luật, yêu nước, tự hào dân tộc, có lối sống văn hóa. Đồng thời cũng phải có ý thức đấu tranh với tình trạng suy thoái về tư tưởng, xuống cấp về đạo đức, vi phạm pháp luật, coi thường kỷ cương xã hội, tha hóa về lối sống.

Để thực hiện được các nhiệm vụ nêu trên, có rất nhiều công việc, giải pháp phải thực hiện đồng bộ, trong đó, văn hoá pháp luật có vai trò đặc biệt quan trọng cả trên phương diện xây dựng và thực thi pháp luật trong xã hội. Vai trò giáo dục của văn hóa pháp luật thể hiện ở sự định hướng cho các thành viên xã hội lựa chọn cách xử sự hợp lý, phù hợp quy phạm pháp luật, quy phạm đạo đức để tránh xung đột với các cá nhân khác, giải quyết hài hòa lợi ích xã hội và lợi ích cá nhân mà không vi phạm pháp luật. Văn hoá pháp luật góp phần tích cực trong việc điều tiết ý thức, hành vi, chuẩn mực đạo đức, chuẩn mực pháp luật không chỉ trong các mối quan hệ của con người với nhau mà cả trong quan hệ của con người với môi trường thiên nhiên, định hướng đến những giá trị cốt lõi của con người Việt Nam: “Yêu nước, đoàn kết, tự cường, nghĩa tình, trung thực, trách nhiệm, kỷ cương, sáng tạo”.

3. Phát huy giá trị văn hóa pháp

luật trong phát triển toàn diện con người Việt Nam

Để phát huy giá trị văn hóa pháp luật trong xây dựng và phát triển toàn diện con người Việt Nam thì cần phải thực hiện các giải pháp như sau:

Một là, kết hợp giáo dục đạo đức và giáo dục pháp luật, xây dựng ý thức, lối sống tuân thủ quy định pháp luật và phù hợp đạo đức xã hội.

Hai là, đổi mới, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, kỹ năng thực hành pháp luật, sống và làm việc theo quy định pháp luật.

Ba là, giáo dục ý thức về quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của con người.

Bốn là, xây dựng văn hóa pháp luật, văn hóa công vụ trong đội ngũ cán bộ, công chức, những người thực thi pháp luật.

Năm là, xử lý kịp thời, đảm bảo công bằng, nghiêm minh trong thi hành, áp dụng pháp luật, xây dựng niềm tin pháp luật.

Sáu là, hoàn thiện hệ thống pháp luật, đảm bảo cân bằng các loại lợi ích, đơn giản, minh bạch, nhất quán, thống nhất, ổn định.

Bảy là, xây dựng tính tích cực pháp luật, tạo lập dư luận xã hội lên án những biểu hiện coi thường pháp luật, vi phạm pháp luật; hỗ trợ, tôn vinh những hành vi hợp pháp, có văn hóa pháp luật./

“Hạnh phúc của con người không phải chỉ ở chỗ nhiều tiền, lắm của, ăn ngon, mặc đẹp, mà còn ở sự phong phú về tâm hồn, được sống giữa tình thương và lòng nhân ái, lẽ phải và công bằng” (Trích phát biểu của cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng - Tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc năm 2021).

QUY ĐỊNH VỀ TIÊU CHÍ THÀNH LẬP, MỨC HỖ TRỢ ĐỐI VỚI TỔ BẢO VỆ AN NINH, TRẬT TỰ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG NAI

Nguyễn Thị Kim Hương
Phó Giám đốc Sở Tư pháp



Lễ ra mắt Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở

Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở là một trong những lực lượng quần chúng, được bố trí ở thôn, tổ dân phố, làm nòng cốt hỗ trợ Công an cấp xã giúp Ủy ban nhân dân cùng cấp trong bảo vệ an ninh, trật tự và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Lực lượng này được hình thành từ việc kiện toàn 03 lực lượng sẵn có bao gồm: Công an xã bán chuyên trách, bảo vệ dân phố và dân phòng.

Theo thống kê trên toàn tỉnh Đồng Nai, tổng số thành viên của 03 lực lượng Công an xã bán chuyên trách, bảo vệ dân phố, Dân phòng hiện có 4.111 người, so

với định biên quy định của ba lực lượng này còn thiếu 1.290 người. Lực lượng Công an xã bán chuyên trách, bảo vệ dân phố, Dân phòng đã được bố trí tại các xã, phường, thị trấn, cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo đảm an ninh trật tự ở cơ sở. Tuy nhiên, một số chức danh do kiêm nhiệm cùng lúc nhiều nhiệm vụ nên hiệu quả công việc không cao; chế độ, chính sách không bảo đảm nên việc thu hút người dân tham gia vào lực lượng này gặp nhiều khó khăn, nhất là người có năng lực, có trình độ từ trung cấp trở lên.

Nhằm cụ thể hóa, quy định chi tiết các nội dung tại Luật Lực lượng tham gia

bảo vệ an ninh trật tự; tạo cơ sở pháp lý thống nhất cho việc thành lập, xây dựng tổ chức, củng cố, duy trì lực lượng tham gia bảo đảm an ninh trật tự ở cơ sở, thống nhất, tinh gọn đầu mối gắn với bảo đảm chế độ chính sách, điều kiện hoạt động cho lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội, điều kiện thực tế tại địa phương; kịp thời đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh và từng địa bàn cơ sở.

Tại Kỳ họp thứ 17 vào sáng ngày 18 tháng 6 năm 2024, HĐND tỉnh Đồng Nai khóa X đã thông qua Nghị quyết quy định



Lãnh đạo Tỉnh ủy, UBND tỉnh tặng hoa cho Tổ bảo vệ an ninh, trật tự

về tiêu chí thành lập, số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; mức chi hỗ trợ, bồi dưỡng; trang phục, phương tiện, thiết bị đối với Tổ bảo vệ an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2024.

Nghị quyết quy định - Tổ bảo vệ an ninh, trật tự được bố trí ở ấp, khu phố thuộc xã, phường, thị trấn; mỗi ấp, khu phố thành lập 01 Tổ bảo vệ an ninh, trật tự. Như vậy, số lượng tổ bảo vệ an ninh, trật tự cần thành lập trên toàn tỉnh là 928 Tổ tại 928 ấp, khu phố.

Mỗi Tổ bảo vệ an ninh, trật tự có 01 Tổ trưởng, 01 Tổ phó và Tổ viên. Số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự căn cứ vào yêu cầu bảo đảm an ninh, trật tự, điều kiện kinh tế xã hội, quy mô dân số (bao gồm cả thường trú và tạm trú), diện tích tự nhiên tại các địa bàn ấp, khu phố. Theo đó, số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự tại ấp, khu phố trên địa bàn các xã, phường, thị trấn là 4.264 thành viên.

Theo đó, Tổ bảo vệ an ninh, trật tự

được thành lập nhiều nhất và số lượng thành viên tổ đông nhất là ở thành phố Biên Hòa với 200 Tổ bảo vệ an ninh, trật tự với 1.190 thành viên và ít nhất là ở huyện Thống Nhất với 44 Tổ bảo vệ an ninh, trật tự, 226 thành viên.

Thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự được hỗ trợ hàng tháng với mức 3.600.000 đồng/người/tháng – đối với Tổ trưởng; 2.700.000 đồng/người/tháng – đối với Tổ phó; 1.800.000 đồng/người/tháng – đối với thành viên.

Đồng thời, thực hiện hỗ trợ theo trình độ đào tạo (áp dụng đối với Tổ trưởng, Tổ phó); hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự hoặc tuần tra đêm; hỗ trợ thâm niên; hỗ trợ khi thực hiện nhiệm vụ các ngày thứ bảy, chủ nhật, Lễ, tết (không được bố trí nghỉ bù); hỗ trợ tiền ăn khi được điều động, huy động, cử đi thực hiện nhiệm vụ ngoài địa bàn phụ trách; hỗ trợ Bảo hiểm xã hội và Bảo hiểm y tế; Hỗ trợ cho người tham gia Lực lượng bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở mà chưa tham gia Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm xã hội bị ốm đau, bị tai

nạn, bị thương chết khi thực hiện nhiệm vụ. Ngoài ra, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở còn được trang bị trang phục huy hiệu, phù hiệu, biển hiệu, giấy chứng nhận.

Đây là lực lượng quần chúng do Chủ tịch UBND cấp xã thành lập, quản lý và có trách nhiệm thực hiện 6 nhóm nhiệm vụ gồm: Hỗ trợ nắm tình hình về an ninh, trật tự; Hỗ trợ xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; Hỗ trợ phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; Hỗ trợ quản lý hành chính về trật tự xã hội; Hỗ trợ vận động, giáo dục người đã có hành vi vi phạm pháp luật đang cư trú tại cơ sở; Hỗ trợ tuần tra bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn giao thông; thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự khi được điều động.

Lực lượng bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở sẽ là “cánh tay nối dài” của lực lượng công an cấp xã trong việc bám sát địa bàn cơ sở, gần dân, hiểu dân, phối hợp, hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự, góp phần thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương./.

MỘT SỐ ĐIỂM MỚI TRONG CÔNG TÁC XÂY DỰNG VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

Từ Đình Khôi

Phó Trưởng phòng XD&PBGDPL, Sở Tư pháp



Các đại biểu HĐND tỉnh biểu quyết thông qua Nghị quyết tại kỳ họp thứ 17

Ngày 25/5/2024, Chính phủ ban hành Nghị định số 59/2024/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ, có hiệu lực từ ngày 01/6/2024.

Theo Nghị định số 59/2024/

NĐ-CP, có một số điểm mới trong công tác xây dựng VBQPPL cần lưu ý như sau:

1. Về các nội dung liên quan đến chính sách, đánh giá tác động chính sách

- Việc đánh giá tác động chính sách và xây dựng báo cáo đánh giá tác động của chính sách được thực hiện theo quy định tại Điều 6 và Điều 7 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và

biện pháp thi hành Luật Ban hành VBQPPL (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 và khoản 4 Điều 1 Nghị định số 59/2024/NĐ-CP).

- Báo cáo đánh giá tác động của chính sách trong đề nghị xây dựng dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh thực hiện theo Mẫu số 01 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 59/2024/NĐ-CP. Báo cáo về lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh (nếu có) thực hiện

theo Mẫu số 12 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 59/2024/NĐ-CP.

2. Về đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật

- Cơ quan lập đề nghị xây dựng nghị quyết của HĐND tỉnh lấy ý kiến đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách trong đề nghị xây dựng nghị quyết, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan (Khoản 5 Điều 1 Nghị định số 59/2024/NĐ-CP).

- Cơ quan lập đề nghị xây dựng nghị quyết của HĐND tỉnh tổ chức truyền thông nội dung cơ bản của chính sách trong đề nghị xây dựng VBQPPL và dự án, dự thảo VBQPPL trên các phương tiện thông tin đại chúng, các hình thức phù hợp khác về các vấn đề phức tạp, được dư luận xã hội quan tâm, có nhiều ý kiến khác nhau và tác động trực tiếp làm phát sinh, thay đổi, chấm dứt quyền, nghĩa vụ của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp.

- Về Tờ trình đề nghị xây dựng VBQPPL áp dụng đối với đề nghị xây dựng nghị quyết của HĐND cấp tỉnh quy định tại khoản 4 Điều 27 của Luật thực hiện theo Mẫu số 02 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 59/2024/NĐ-CP.

3. Về trách nhiệm của cơ quan, tổ chức chủ trì soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật

- Cơ quan chủ trì soạn thảo nghị quyết của HĐND tỉnh, quyết định

của UBND tỉnh lấy ý kiến các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Chủ tịch UBND cấp huyện có trách nhiệm quán triệt cơ quan được giao chủ trì soạn thảo nghị quyết của HĐND, quyết định của UBND cấp mình lấy ý kiến các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cùng cấp, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện và các cơ quan, tổ chức có liên quan; không gửi văn bản lấy ý kiến của Sở Tư pháp.

4. Về văn bản quy định chi tiết

- Cơ quan chuyên môn của UBND tỉnh có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp rà soát, xác định các nội dung được giao quy định chi tiết nghị định của Chính phủ, quyết định của Thủ tướng Chính phủ, thông tư của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ để kịp thời đề xuất ban hành văn bản quy định chi tiết (Khoản 12 Điều 1 Nghị định số 59/2024/NĐ-CP).

- Cơ quan chủ trì, tham mưu ban hành văn bản quy định chi tiết hết hiệu lực có trách nhiệm tham mưu công bố danh mục văn bản quy định chi tiết hết hiệu lực theo quy định tại khoản 4 Điều 154 của Luật trước ngày các văn bản đó hết hiệu lực. Đối với nghị quyết của HĐND, Thường trực HĐND cùng cấp thực hiện việc công bố danh mục nghị quyết hết hiệu lực do UBND cùng cấp lập, báo cáo HĐND tại kỳ họp gần nhất.

5. Về thể thức, kỹ thuật trình bày và các biểu mẫu

- Đối với văn bản ban hành kèm theo văn bản khác thì văn bản được ban hành kèm theo phải được đóng dấu treo của cơ quan ban hành văn bản (Khoản 23 Điều 1 Nghị định số 59/2024/NĐ-CP).

- Khi viện dẫn lần đầu luật, pháp lệnh phải ghi tên loại, tên gọi của văn bản và số, ký hiệu văn bản; đối với các văn bản khác, phải ghi tên loại, số, ký hiệu của văn bản, ngày, tháng, năm thông qua hoặc ký ban hành văn bản, tên cơ quan, người có thẩm quyền ban hành văn bản và tên gọi của văn bản. Trong lần viện dẫn tiếp theo, đối với luật, pháp lệnh, phải ghi tên loại và tên gọi của văn bản; đối với các văn bản khác, phải ghi tên loại, số, ký hiệu của văn bản (Khoản 24 Điều 1 Nghị định số 59/2024/NĐ-CP).

- Nghị quyết của HĐND bãi bỏ Nghị quyết/các nghị quyết của HĐND các cấp thực hiện theo Mẫu số 42 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 59/2024/NĐ-CP.

- Báo cáo về rà soát các VBQPPL liên quan đến dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của cơ quan, tổ chức, cá nhân về đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật/dự án, dự thảo VBQPPL lần lượt thực hiện theo Mẫu số 13 và Mẫu số 14 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 59/2024/NĐ-CP/.

TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN PHÁP LUẬT THÔNG QUA LỒNG GHÉP PHÒNG CHỐNG BẠO LỰC GIỚI TRONG MÔN PHÁP LUẬT TẠI TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ ĐỒNG NAI

Trần Hạnh

Trưởng Khoa KHCB, Trường CĐ Y tế Đồng Nai



Sinh viên đóng vai nhân viên y tế tại buổi học môn pháp luật

Bạo lực giới (BLG) nói chung và bạo lực gia đình (BLGD) đối với phụ nữ nói riêng là vấn đề của nhiều quốc gia và ngày càng được cộng đồng quốc tế thừa nhận như một trở ngại

khi thực hiện các mục tiêu của thiên niên kỷ mà Liên Hiệp Quốc đã đưa ra. BLG, trong đó có BLGD đối với phụ nữ là một vấn đề liên quan đến sức khỏe cộng đồng và các quyền căn bản của

con người. “Trên thế giới, cứ ba phụ nữ thì có ít nhất một người đã từng bị đánh đập, cưỡng ép tình dục hoặc bị lạm dụng trong cuộc đời. BLG gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức

khỏe, thể chất và tinh thần của người phụ nữ. BLGĐ cũng gây ra những ảnh hưởng tiêu cực đối với sự phát triển của con cái, gia đình và xã hội” (1). Khi BLG xảy ra, các nạn nhân trong BLG sẽ cầu cứu đầu tiên tại chính các cơ sở y tế để giúp họ chữa trị vết thương về thể chất, sức khỏe, tính mạng và tinh thần. Cho nên, nhân viên, cán bộ y tế là người trực tiếp gặp gỡ, điều trị, giúp đỡ, tư vấn và sàng lọc nạn nhân trong BLG.

Thực hiện Dự án hợp tác giữa Bộ Y tế và Quỹ Dân số Liên hợp quốc (UNFPA), Trường Cao đẳng Y tế Đồng Nai là một trong 6 trường trên cả nước triển khai đào tạo thí điểm nội dung phòng, chống BLG lồng ghép trong đào tạo Cao đẳng Điều dưỡng. Đây vừa là 1 chương trình đào tạo vừa là một mô hình phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) cho sinh viên. Nhà trường đã thực hiện trong 3 năm cho tất cả các ngành học, được lồng ghép trong môn Pháp luật và các môn trong ngành y. Ngoài chương trình học chính thức, Đoàn Thanh niên và Hội sinh viên nhà trường đã phối hợp với giảng viên Khoa học cơ bản trong chương trình ngoài giờ học có những buổi tọa đàm về tình yêu, giới tính và tổ chức các Hội thi văn nghệ gồm kịch nói, hoạt cảnh về các tình huống trong BLG, điều đó rất có ý nghĩa đối với sinh viên trong trường, giúp các em nhận thức và hiểu biết các vấn nạn trong BLG và một số loại văn bản luật liên quan đến BLG; rèn luyện, phát huy lòng nhân ái, chia sẻ nỗi đau với những nạn nhân bị BLG khi họ đến cơ sở y tế để giúp đỡ.

Hiệu quả của mô hình tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật thông qua việc lồng ghép phòng, chống BLG trong môn Pháp luật đã giúp sinh viên, học sinh của nhà trường khi đi lâm sàng bệnh viện phát hiện được nạn nhân, nhận diện được các loại BLG, đồng thời phát huy lòng nhân ái, chia sẻ nỗi đau với nạn nhân bị BLG.

Việc lồng ghép phòng, chống BLG trong môn Pháp luật giúp sinh viên, học sinh nhận biết được các dạng BLG, từ đó thay đổi hành vi, lối sống của bản thân tốt hơn, tránh được những cảm bầy của xã hội và có ý thức tự bảo vệ bản thân để ngăn chặn BLG không xảy ra.

Mô hình này cũng giúp các em có kiến thức về luật pháp để tham gia tuyên truyền tại địa phương, gia đình, từ đó đẩy lùi nạn BLG và có các biện pháp cùng với ngành, địa phương, chính quyền can thiệp ngăn ngừa BLG như: Nâng cao nhận thức cho cộng đồng; tổ chức các chiến dịch truyền thông đại chúng; tăng cường các dịch vụ hỗ trợ nạn nhân bị BLG như sàng lọc, chăm sóc sức khỏe, tư vấn và có nhà tạm lánh cho nạn nhân bị bạo lực,...

Việc triển khai thực hiện mô hình kết hợp thực hiện các buổi tọa đàm “Thanh niên sống đẹp, sống có ích” có lồng ghép các vấn nạn của xã hội và bạo lực học đường, BLG và việc sống thử trước hôn nhân; tọa đàm về “Nâng cao phẩm chất đạo đức phụ nữ Việt Nam”, trong đó, tư vấn, giải đáp về tình yêu, tình dục và các phẩm chất tốt đẹp của phụ nữ Việt Nam đã

thu hút hơn 800 sinh viên, học sinh tham gia.

Thông qua mô hình tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật lồng ghép phòng, chống BLG trong môn Pháp luật đã giúp sinh viên, học sinh trang bị được những khái niệm, kiến thức về bình đẳng giới, chuẩn mực đạo đức về lòng yêu thương, thông cảm, chia sẻ nỗi đau với mọi người xung quanh; được cung cấp những thông tin cần thiết giúp các em nhận dạng và sàng lọc được nạn nhân bị BLG để giúp đỡ, tư vấn kịp thời. Bên cạnh đó, sinh viên, học sinh của trường đang ra sức học tập, phấn đấu làm theo lời dạy của các thế hệ trước, tích cực tham gia vào các phong trào, hoạt động chính trị - xã hội, tình nguyện và xung kích trong phong trào vì sức khỏe cộng đồng như khám phát thuốc từ thiện, chăm sóc trẻ sơ sinh mồ côi, trẻ khuyết tật tại các trung tâm trại trẻ mồ côi, khuyết tật ở tỉnh Đồng Nai, hơn nữa, mỗi sinh viên, học sinh đang hàng ngày tự rèn luyện để khẳng định mình trong học tập, có ý thức cao khi thực hiện các nội quy, quy chế của nhà trường, rèn luyện sáng ý đức, giỏi y thuật là tiêu chuẩn mà sinh viên, học sinh làm nghề y cần lấy đó là mục tiêu phấn đấu. Hơn hết, quá trình rèn luyện phẩm chất đạo đức và chuyên môn khi ở nhà trường là điều cần thiết đối với mỗi sinh viên, học sinh./.

CÔNG TÁC TRUYỀN THÔNG CHÍNH SÁCH TRONG XÂY DỰNG VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CỦA CÔNG AN TỈNH ĐỒNG NAI

Trung tá Đỗ Thanh Xâm

Phó Đội trưởng, Phòng Tham mưu, Công an tỉnh



Hội nghị góp ý các Dự án Luật

Thực hiện Quyết định số 407/QĐ-TTg ngày 30/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022- 2027”, kế hoạch của Chủ tịch UBND tỉnh, hướng dẫn của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh; Công an tỉnh Đồng Nai đã ban hành các kế hoạch, văn bản để triển khai thực hiện; tổ chức truyền thông chính sách bằng nhiều hình

thức việc thực hiện xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, nhất là truyền thông chính sách đối với các dự án Luật do Bộ Công an chủ trì soạn thảo trình Quốc hội khóa XV trong năm 2023, 2024.

Để thực hiện tốt nội dung này, Công an tỉnh đã chủ động cung cấp cho Tỉnh ủy, HĐND, UBND, Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh và các cơ quan, ban ngành chức năng các văn bản, tài liệu, luận cứ về sự cần thiết ban hành và nội dung cơ bản các dự án Luật, Nghị quyết...

do Bộ Công an chủ trì soạn thảo. Bên cạnh đó, tổ chức thực hiện nhiều hình thức tuyên truyền, phổ biến sự cần thiết ban hành và nội dung cơ bản các dự án Luật, Nghị quyết..., như: tuyên truyền trên Trang Thông tin điện tử Công an tỉnh; tổ chức Hội nghị, Hội thảo, Tọa đàm, tuyên truyền trên các báo, đài thuộc tỉnh, lồng ghép tuyên truyền trong các đợt phát động phong trào toàn dân bảo vệ ANTO, trên các trang mạng xã hội; chỉ đạo Công an các huyện, thành

phổ thực hiện cung cấp thông tin đến cấp ủy, HĐND, UBND các huyện, thành phố, các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh.

Trong năm 2023, Công an tỉnh đã tổ chức Hội thảo truyền thông dự thảo 05 dự án luật gồm Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Công an nhân dân; Luật Căn cước; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam và Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam) với hơn 180 đại biểu tham dự. Hội thảo đã làm rõ sự cần thiết của việc xây dựng 05 dự án Luật nêu trên, phân tích, đánh giá vị trí, vai trò, tầm quan trọng và những tác động tích cực trong đời sống xã hội và đối với công tác bảo đảm ANTT khi các dự án Luật được Quốc hội thông qua và được tổ chức thi hành trong thực tiễn.

Năm 2024, Công an tỉnh đã tổ chức Hội nghị truyền thông tuyên truyền 04 dự án luật gồm Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cảnh vệ; Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi); Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ (sửa đổi); Luật phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ) do Bộ Công an chủ trì soạn thảo trình Quốc hội khóa XV trong năm 2024 với hơn 170 đại biểu

tham dự. Các hoạt động truyền thông đã giúp cung cấp các thông tin quan trọng của các dự án luật đến các đối tượng chịu sự tác động, các cơ quan, đơn vị, qua đó tiếp nhận các ý kiến góp ý, hoàn thiện các dự thảo.

Bên cạnh đó, Công an tỉnh đã thực hiện tốt việc truyền thông chính sách, có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật đối với các chính sách được ban hành trong văn bản quy phạm pháp luật mà theo quy định phải lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trước khi tiến hành soạn thảo, trừ các nội dung thuộc bí mật Nhà nước theo quy định của pháp luật; các chính sách có tác động trực tiếp làm phát sinh, thay đổi, chấm dứt quyền, nghĩa vụ của người dân, tổ chức, doanh nghiệp; được xác định là những vấn đề khó, nhạy cảm, dư luận xã hội quan tâm hoặc có nhiều ý kiến khác nhau về nội dung trong văn bản quy phạm pháp luật hoặc chính sách có tác động trên phạm vi tỉnh Đồng Nai.

Ngoài ra, căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, Công an tỉnh đã tham mưu trình UBND tỉnh, HĐND tỉnh ban hành các Nghị quyết, Quyết định theo quy định của pháp luật. Các văn bản do Công an tỉnh tham mưu được lấy ý kiến rộng rãi theo đúng quy định, khuyến khích nhân dân, tổ chức và doanh nghiệp quan tâm,

tham gia đóng góp ý kiến đối với dự thảo chính sách, tạo sự đồng thuận xã hội đối với những chính sách, quy định của pháp luật trên lĩnh vực quản lý nhà nước về ANTT; được Sở Tư pháp thẩm định, kiểm soát chặt chẽ; đảm bảo đúng quy định về thẩm quyền, thể thức văn bản, trình tự theo quy định; đảm bảo tính kịp thời, đồng bộ, thống nhất, khả thi của văn bản, được xây dựng trên cơ sở yêu cầu về quản lý Nhà nước về ANTT, phù hợp với tình hình phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh (Năm 2023 và 6 tháng đầu năm 2024, Công an tỉnh đã tham mưu trình HĐND thông qua 04 Nghị quyết; UBND tỉnh ban hành 01 Quyết định).

Qua công tác tổ chức truyền thông chính sách với những dự án Luật do Bộ Công an chủ trì soạn thảo trình Quốc hội khóa XV trong năm 2023, 2024 đã tạo sự đồng thuận xã hội đối với những chính sách trong quá trình xây dựng, hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật nhằm đáp ứng đầy đủ, kịp thời và thực chất theo yêu cầu thực tiễn; góp phần nâng cao chất lượng chính sách, thể chế, tính khả thi của văn bản quy phạm pháp luật cũng như ý thức tôn trọng, tuân thủ pháp luật của người dân, doanh nghiệp, đáp ứng mục tiêu phát triển kinh tế-xã hội và bảo đảm an ninh, quốc phòng của đất nước./

TỔ CHỨC PHÁP CHẾ Ở CƠ QUAN CHUYÊN MÔN THUỘC ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Từ Đình Khôi

Phó Trưởng phòng XD&PBGDPL, Sở Tư pháp



Hội nghị tập huấn báo cáo viên pháp luật quý I/2024 - phổ biến, giáo dục pháp luật là một trong những nhiệm vụ của tổ chức pháp chế ở cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh

Ngày 18/5/2024, Chính phủ ban hành Nghị định 56/2024/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế, có hiệu lực từ ngày 02/7/2024. Theo đó tổ chức pháp chế ở cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh có các nội dung chính sau:

1. Về vị trí, chức năng

Tổ chức pháp chế ở cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh là đơn vị chuyên môn, có chức năng tham mưu, giúp Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện việc quản lý nhà nước bằng pháp luật trong phạm vi ngành, lĩnh vực được giao và tổ chức thực hiện công tác pháp chế quy định tại Nghị định 55/2011/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 56/2024/NĐ-CP).

2. Về nhiệm vụ, quyền hạn

(1) Về công tác xây dựng pháp luật

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan giúp Thủ trưởng cơ quan lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh, UBND tỉnh liên quan đến ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước ở địa phương.

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan giúp Thủ trưởng cơ quan phối hợp với Sở Tư pháp để xuất danh mục nghị quyết của HĐND tỉnh, quyết định của UBND tỉnh quy định chi tiết luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội, lệnh, quyết định của Chủ tịch nước.

c) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan giúp Thủ trưởng cơ quan phối hợp với Sở Tư pháp rà soát, xác định các nội dung được giao quy định chi tiết nghị định của Chính phủ, quyết định của Thủ tướng Chính phủ, thông tư của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ để kịp thời đề xuất ban hành văn bản quy định chi tiết.

d) Chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị liên quan chuẩn bị hồ sơ dự thảo văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước ở địa phương trình Thủ trưởng cơ quan đề nghị cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia góp ý hoặc đề nghị Sở Tư pháp thẩm định, trình Chủ tịch UBND cấp tỉnh;

đ) Chủ trì hoặc tham gia soạn thảo các văn bản quy phạm pháp luật theo sự phân công của Thủ trưởng cơ quan;

e) Tham gia ý kiến đối với dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do các đơn vị khác soạn thảo trước khi trình Thủ trưởng cơ quan xem xét, quyết định việc đề nghị Sở Tư pháp thẩm định;

g) Chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị liên quan giúp Thủ trưởng cơ quan góp ý dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do các cơ quan khác gửi lấy ý kiến.

(2) Về công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thường xuyên rà soát, định kỳ hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước ở địa phương;

b) Định kỳ hằng năm xây dựng báo cáo trình Thủ trưởng cơ quan gửi Sở Tư pháp để tổng hợp trình UBND cấp tỉnh về kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật.

(3) Về công tác kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật

a) Chủ trì giúp Thủ trưởng cơ quan phối hợp với Sở Tư pháp kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của pháp luật;

b) Xây dựng báo cáo kết quả kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật trình Thủ trưởng cơ quan để gửi Sở Tư pháp

tổng hợp, báo cáo UBND cấp tỉnh.

(4) Về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

a) Chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu, giúp Thủ trưởng cơ quan phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện quản lý nhà nước về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật;

b) Chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu, giúp Thủ trưởng cơ quan thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước ở địa phương theo quy định của pháp luật.

(5) Về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật và kiểm tra việc thực hiện pháp luật

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu, giúp Thủ trưởng cơ quan thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong phạm vi ngành, lĩnh vực được phân công theo quy định của pháp luật.

(6) Về công tác bồi thường của Nhà nước

a) Chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu, giúp Thủ trưởng cơ quan phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước;

b) Chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu, giúp Thủ trưởng cơ quan thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác bồi thường nhà nước trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước ở địa phương theo quy định của pháp luật.

(7) Về công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp trong việc triển khai hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định của pháp luật.

(8) Về công tác tham mưu về các vấn đề pháp lý và tham gia tố tụng

a) Tham gia ý kiến về mặt pháp lý đối với việc xử lý các vấn đề trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước ở địa phương; có ý kiến về mặt pháp lý đối với các quyết định, văn bản chỉ đạo, điều hành quan trọng của Thủ trưởng cơ quan;

b) Chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu cho Thủ trưởng cơ quan về các vấn đề pháp lý khi tham gia tố tụng để bảo vệ lợi ích hợp pháp của cơ quan theo quy định của pháp luật;

c) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham gia xử

lý, đề xuất, kiến nghị các biện pháp phòng ngừa, khắc phục hậu quả các vi phạm pháp luật, nội quy, quy chế theo sự phân công của Thủ trưởng cơ quan.

(9) Về thi đua khen thưởng trong công tác pháp chế

Phối hợp với các đơn vị có liên quan đề xuất với Thủ trưởng cơ quan khen thưởng hoặc đề Thủ trưởng cơ quan đề nghị cơ quan có thẩm quyền khen thưởng đối với cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong công tác pháp chế.

(10) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Thủ trưởng cơ quan giao hoặc theo quy định của pháp luật.

3. Về tổ chức

(1) Tổ chức pháp chế ở cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh được thành lập tại cơ quan chuyên môn có phạm vi quản lý rộng, yêu cầu quản lý chuyên ngành phức tạp và do UBND tỉnh quyết định căn cứ vào yêu cầu quản lý nhà nước tại địa phương và biên chế được giao.

Việc thành lập tổ chức pháp chế tại khoản này được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

(2) Trường hợp không đủ điều kiện và tiêu chí thành lập tổ chức pháp chế thì bố trí trong Văn phòng (nếu cơ quan chuyên môn có Văn phòng) hoặc phòng chuyên môn, nghiệp vụ (nếu cơ quan chuyên môn không có Văn phòng). Tên gọi cụ thể của tổ chức này do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

(3) Tổ chức pháp chế ở các cơ quan chuyên môn chịu sự kiểm tra về công tác pháp chế của Sở Tư pháp và chịu sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ trong công tác pháp chế của tổ chức pháp chế thuộc bộ, cơ quan ngang bộ quản lý ngành, lĩnh vực.

4. Về chế độ

Căn cứ vào vị trí việc làm về nghiệp vụ chuyên môn pháp chế trong cơ quan, tổ chức hành chính, người làm công tác pháp chế ở các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh được hưởng mức hỗ trợ là 40.000 đồng/ngày làm việc. Chế độ hỗ trợ này được áp dụng cho đến khi thực hiện chính sách tiền lương theo Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp./.

MỘT SỐ NỘI DUNG VỀ QUẢN LÝ CÔNG TÁC THI HÀNH ÁN HÀNH CHÍNH

Phạm Thị Bình

Phòng HC&BTTP, Sở Tư pháp



Đại hội công đoàn Chi Cục thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch nhiệm kỳ 2023-2028

Thực hiện Luật tổ tụng hành chính năm 2010 và Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 25/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về triển khai công tác thi hành án hành chính, Bộ Tư pháp ban hành Công văn số 1021/BTP-TCTHADS ngày 10/4/2014, trong đó, đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thống nhất giao Cục Thi hành án dân sự (Cục THADS) làm đầu mối tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân trong công tác quản lý thi hành án hành chính.

Đến nay, Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 và Nghị định số 71/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định thời hạn, trình tự, thủ tục

thi hành án hành chính và xử lý trách nhiệm đối với người không thi hành bản án, quyết định của Tòa án (Nghị định số 71/2016/NĐ-CP) quy định tại Điều 34 về nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân các cấp trong thi hành án hành chính “chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp dưới và các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân nghiêm chỉnh thi hành án hành chính; Chỉ đạo việc thi hành án hành chính đối với các vụ việc phức tạp, ảnh hưởng đến tình hình kinh tế - xã hội, an ninh trật tự ở địa phương; Định kỳ 6 tháng, hàng năm hoặc đột xuất thực hiện báo cáo”.

Tuy nhiên, để giúp UBND các cấp

thực hiện nhiệm vụ nêu trên, Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 và Nghị định số 71/2016/NĐ-CP chưa có quy định cụ thể về cơ quan giúp việc cho Ủy ban nhân dân các cấp về quản lý công tác thi hành án hành chính. Vì vậy, trên thực tế, tại địa phương Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương không thống nhất trong việc giao cơ quan thực hiện nội dung này (tỉnh Bến Tre, Lai Châu, Long An giao Cục Thi hành án dân sự tỉnh, các tỉnh: Quảng Ngãi, Sóc Trăng, Hòa Bình, Cà Mau, Kon Tum giao cho Sở Tư pháp).

Việc tham mưu giúp UBND thực hiện các nhiệm vụ tại Điều 34 Nghị định

số 71/2016/NĐ-CP nêu trên bao gồm:

1. Tham mưu Ủy ban nhân dân chỉ đạo công tác thi hành án hành chính: tham mưu Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp quán triệt các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp dưới tổ chức thi hành nghiêm các quy định của pháp luật về thi hành án hành chính, các chỉ đạo của cấp trên về thi hành án hành chính thông qua các hình thức như ban hành văn bản chấn chỉnh. Việc ban hành các văn bản quán triệt, chấn chỉnh cần được các cơ quan THADS tham mưu Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thực hiện thường xuyên, liên tục và có trọng tâm, trọng điểm.

2. Tham mưu Ủy ban nhân dân chỉ đạo tổ chức thi hành các bản án, quyết định của Tòa án đối với các vụ việc phức tạp, ảnh hưởng đến tình hình kinh tế - xã hội, an ninh trật tự ở địa phương: Trong trường hợp này, cơ quan THADS là cơ quan trực tiếp tổ chức thực hiện việc thi hành án nên việc xác định được vụ việc thi hành án hành chính nào là vụ việc phức tạp, ảnh hưởng đến tình hình kinh tế - xã hội, an ninh trật tự ở địa phương (liên quan đến nhiều người, công tác bồi thường, hỗ trợ, dự án quan trọng của quốc gia, của tỉnh...).

3. Tham mưu Ủy ban nhân dân nghiêm chỉnh thực hiện nghĩa vụ của người phải thi hành án: Xuất phát từ đặc thù của việc thi hành án hành chính là cơ chế “tự thi hành án” mà không thông qua một chủ thể thứ ba tổ chức thi hành án độc lập. Do đó, chỉ có cơ quan THADS mới là cơ quan tham mưu Ủy ban nhân dân chấp hành đúng, đầy đủ và kịp thời bản án, quyết định của Tòa án.

4. Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân



Phó Chủ tịch UBND tỉnh Võ Văn Phi phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị về công tác thi hành án dân sự

dân kiểm tra, đôn đốc, xử lý trách nhiệm đối với người phải thi hành án thuộc thẩm quyền quản lý: Các bản án, quyết định của Tòa án được gửi đến người phải thi hành án đồng thời cơ quan THADS, do đó cơ quan thi hành án có trách nhiệm tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân có văn bản chỉ đạo, đôn đốc người phải thi hành án nghiêm chỉnh thi hành bản án quyết định của Tòa án một cách kịp thời.

5. Tham mưu Ủy ban nhân dân báo cáo về tình hình và kết quả thi hành án hành chính: Để chuẩn bị cho việc thống kê, báo cáo về công tác thi hành án hành chính có hiệu quả, đánh giá được công tác thi hành án tại địa phương thì cơ quan THADS là cơ quan phù hợp để thực hiện nội dung này.

Như vậy, mặc dù Luật Tổ tụng hành chính năm 2015, Nghị định số 71/2016/NĐ-CP không quy định cụ thể cơ quan giúp UBND các cấp thực hiện công tác quản lý nhà nước về thi hành án hành chính hay quy định cụ thể việc UBND phải giao cơ quan chuyên môn thuộc UBND tham mưu UBND nội dung

này. Nhưng tại Điều 35 Nghị định số 71/2016/NĐ-CP quy định nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan THADS trong thi hành án hành chính, trong đó bao gồm: (1) Theo dõi việc thi hành án hành chính theo quy định của Luật tổ tụng hành chính và Nghị định số 71/2016/NĐ-CP; (2) Đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, đôn đốc, chỉ đạo, xử lý trách nhiệm đối với các cá nhân, cơ quan, tổ chức phải thi hành bản án, quyết định của Tòa án nhân dân cùng cấp; (3) Hướng dẫn nghiệp vụ quản lý thi hành án hành chính đối với Chi cục Thi hành án dân sự trực thuộc; định của pháp luật; (4) Tổng kết thực tiễn thi hành án hành chính; thực hiện chế độ thống kê, báo cáo công tác tổ chức, hoạt động thi hành án hành chính theo quy định.

Bởi những lý do trên cần thiết Bộ Tư pháp có Văn bản như trước đây đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thống nhất giao Cục THADS làm đầu mối tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh trong công tác quản lý thi hành án hành chính tại địa phương nhằm thống nhất trong cả nước.

NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC HÒA GIẢI Ở CƠ SỞ, GÓP PHẦN NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÁC CHỈ TIÊU NÔNG THÔN MỚI

Đồng Thị Hoa

Phó Chánh Thanh tra sở Tư pháp



Phó Giám đốc Sở Tư pháp Nguyễn Thị Kim Hương trao đổi với các hòa giải viên trong buổi kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024 tại huyện Thống Nhất

Hòa giải ở cơ sở là việc hòa giải viên hướng dẫn, giúp đỡ các bên đạt được thỏa thuận, tự nguyện giải quyết với nhau các mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật theo quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở. Đây cũng là một trong những chỉ tiêu để đánh giá kết quả xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao. Thời gian qua, công tác hòa giải ở cơ sở đã được các cấp ủy, chính quyền địa phương quan tâm thực hiện và đạt được nhiều kết quả tích cực. Hoạt động này ngày càng phát huy hiệu quả, giúp giải quyết những tranh chấp phát sinh, giữ gìn mối đoàn kết, gắn bó trong

cộng đồng dân cư, góp phần ổn định tình hình an ninh, trật tự của địa phương và xây dựng nông thôn mới.

Kết quả tổng kết 10 năm thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở cho thấy công tác hòa giải ở cơ sở tốt hơn theo từng năm, tỷ lệ hòa giải thành năm sau cao hơn năm trước, đội ngũ hòa giải viên được kiện toàn, bảo đảm đúng, đủ thành phần, cơ cấu theo quy định, cơ bản đã tập hợp được lực lượng nòng cốt, có uy tín, kinh nghiệm trong cộng đồng dân cư, thực hiện tốt hoạt động hòa giải ở cơ sở. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 929 tổ hòa giải với 5.395 hòa giải viên. Trong 6 tháng

đầu năm Các hòa giải viên cũng đã tích cực nghiên cứu, tìm hiểu quy định pháp luật, kỹ năng hòa giải để thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở ngày càng tốt hơn, tỷ lệ hòa giải thành cao hơn.

Thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới, các địa phương cũng đã chú trọng xây dựng các mô hình hòa giải ở cơ sở điển hình, hiệu quả như các tổ hòa giải điểm, tổ hòa giải là người có uy tín, tổ hòa giải kiểu mẫu, tổ hòa giải 05 tốt. ...; nhiều tổ hòa giải đạt tỷ lệ hòa giải thành 100%.

Bên cạnh những kết quả tích cực nêu trên thì công tác hòa giải ở cơ sở vẫn còn hạn chế đó là đa số các vụ việc hòa giải

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

thành là các mâu thuẫn nhỏ, chưa hòa giải thành được các mâu thuẫn, tranh chấp phức tạp; chưa thu hút được kinh phí xã hội hóa, chưa huy động được những người có chuyên môn sâu về pháp luật tham gia đội ngũ hòa giải viên; chất lượng và năng lực của đội ngũ hòa giải viên chưa đồng đều, chất lượng các mô hình hòa giải ở cơ sở điển hình chưa cao.

Để nâng cao hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu xây dựng nông thôn mới thực chất, hiệu quả; trong thời gian tới cần chú trọng thực hiện một số giải pháp sau:

Một là, tăng cường phổ biến pháp luật về hòa giải ở cơ sở nhằm nâng cao hơn nữa nhận thức của người dân về vị trí, vai trò và ý nghĩa quan trọng của công tác này, từ đó sử dụng ngày càng nhiều biện pháp hòa giải để giải quyết các tranh chấp trong nội bộ Nhân dân, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân tại cộng đồng; đảm bảo trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

Hai là, chỉ đạo UBND cấp xã chú trọng

quan tâm bố trí kinh phí, đảm bảo các điều kiện cho công tác hòa giải ở cơ sở; tập trung huy động đội ngũ luật sư, luật gia, cán bộ, công chức, công an, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở tham gia công tác hòa giải ở cơ sở.

Ba là, chỉ đạo công chức tư pháp - hộ tịch cấp xã thường xuyên theo dõi, hướng dẫn các tổ hòa giải trong việc xác định các mâu thuẫn, tranh chấp thuộc phạm vi hòa giải; thực hiện việc thống kê, báo cáo đầy đủ, chính xác hoạt động hòa giải ở cơ sở, thanh toán đầy đủ thù lao hòa giải cho hòa giải viên theo số lượng các vụ việc hòa giải thực tế.

Bốn là, tăng cường sự phối hợp giữa cơ quan tư pháp và Tòa án nhân dân các cấp, các đoàn thể, tổ chức chính trị, lực lượng công an ở cơ sở trong thực hiện các vụ việc hòa giải; thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn các hòa giải viên trong công tác hòa giải ở cơ sở.

Năm là, thường xuyên bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng hòa giải cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở; tập trung

bồi dưỡng về kỹ năng xác định tính chất của mâu thuẫn, tranh chấp và phương pháp hòa giải phù hợp cho từng loại vụ việc; nâng cao năng lực của đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở.

Sáu là, cung cấp tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ, tình huống mẫu trong hòa giải ở cơ sở để đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở tham khảo, vận dụng thực tế vào công tác hòa giải ở cơ sở.

Bảy là, nâng cao chất lượng các mô hình hòa giải ở cơ sở điển hình đã có, tiếp tục xây dựng các mô hình hòa giải ở cơ sở hiệu quả phù hợp với thực tế của các địa phương, thực chất và hiệu quả.

Hòa giải ở cơ sở là một hoạt động ý nghĩa, mang tính nhân văn sâu sắc, thực hiện tốt công tác hòa giải ở cơ sở sẽ góp phần ổn định tình hình an ninh chính trị ở cơ sở, xây dựng mối đoàn kết, gắn bó trong cộng đồng dân cư, xây dựng nông thôn mới thực chất, bền vững vì lợi ích của Nhân dân./.



Một buổi thảo luận của Tổ hòa giải trước khi thực hiện hòa giải

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI ĐẨY MẠNH PHÂN CẤP TRONG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

Trần Thị Hiền, Sở Nội vụ



Cuộc họp thẩm tra của Ban Pháp chế - Hội đồng nhân dân tỉnh

Trong thời gian qua, việc phân cấp quản lý nhà nước đã được Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện góp phần tăng tính chủ động, thuận lợi của địa phương, đơn vị trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao; phù hợp với nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của các cấp, các ngành từ tỉnh đến cơ sở; bảo đảm sự quản lý tập trung, thống nhất và thông suốt; đồng thời phát huy tính chủ động, tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các cấp, các ngành từ đó góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Thực hiện các quy định của Chính phủ về phân cấp quản lý giữa Chính phủ và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, giai đoạn 2016 – 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai đã triển khai các Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2016, Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2020 của Chính

phủ về đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực và chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện, tập trung đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền ở 10 ngành lĩnh vực với 33 nhiệm vụ, nhóm nhiệm vụ để các sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức thực hiện.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được việc phân cấp, ủy quyền trong quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh còn hạn chế, chưa toàn diện, thống nhất.

Hiện nay, phân cấp trong quản lý nhà nước tiếp tục là một chủ trương lớn của Nhà nước, là nhiệm vụ trọng tâm trong chương trình tổng thể cải cách hành chính của Chính phủ, cũng như quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XII) về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn,

hoạt động hiệu lực, hiệu quả và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XII) về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị quyết số 56/2017/QH14 ngày 24 tháng 11 năm 2017 của Quốc hội về tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả “Đẩy mạnh phân quyền, phân cấp trong quản lý nhà nước giữa Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ với các Bộ, cơ quan ngang Bộ, chính quyền địa phương và giữa chính quyền cấp trên với chính quyền cấp dưới; giao quyền chủ động cho cấp dưới, gắn quyền hạn với trách nhiệm, đồng thời tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và kiểm soát quyền lực hiệu quả”.

Ngày 10 tháng 01 năm 2022, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 04/NQ-CP về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước, để kịp thời triển khai các chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước đối với các ngành, lĩnh vực triển khai thực hiện nhiệm vụ; Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai xây dựng Đề án đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và đã được Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết thông qua Đề án.

Với mục tiêu đẩy mạnh và hoàn thiện cơ chế phân cấp nhằm phân định



Kỳ họp thứ 18 của HĐND tỉnh Đồng Nai

rõ nhiệm vụ và quyền hạn, thẩm quyền và trách nhiệm giữa Ủy ban nhân dân tỉnh với các cơ quan chuyên môn và Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã gắn với hoàn thiện hệ thống Văn bản quy phạm pháp luật đầy đủ, đồng bộ thống nhất, kịp thời, khả thi, ổn định, công khai, minh bạch, lấy quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người dân, doanh nghiệp làm trọng tâm, bảo đảm phát huy tính chủ động, sáng tạo, đề cao tinh thần trách nhiệm của từng cấp, từng ngành, nhất là người đứng đầu. Việc phân cấp nhằm đảm bảo tính đồng bộ bộ máy chính quyền các cấp vận hành một cách thông suốt, giải quyết nhanh chóng và kịp thời những yêu cầu của người dân, doanh nghiệp. Đồng thời, tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiểm soát việc thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn phân cấp một cách chặt chẽ, góp phần xây dựng nền hành chính của tỉnh chuyên nghiệp, hiện đại, trong sạch, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và phục vụ Nhân dân.

Trong nội dung Đề án, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai định hướng tiếp tục đẩy mạnh phân cấp cho các cơ

quan chuyên môn, cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã, đối với 16 ngành, lĩnh vực như sau: Nội vụ; Tài nguyên và môi trường; Thông tin và Truyền thông; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Xây dựng; Khoa học và Công nghệ; Lao động, thương binh và xã hội; Tài chính; Đầu tư; Y tế; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Công Thương; Giáo dục; Ngoại vụ; Giao thông vận tải.

Đồng thời, đề ra các nhiệm vụ, giải pháp để đẩy mạnh thực hiện phân cấp

như tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện các quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, cấp huyện; gắn phân cấp với việc tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính, ưu tiên bảo đảm các nguồn lực, nâng cao chất lượng công vụ, công chức và cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ chính trị trong tình hình mới, tăng cường trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực thi công vụ và trách nhiệm của người đứng đầu.

Trên cơ sở Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh và Đề án của Ủy ban nhân dân tỉnh, trong thời gian tới, các cơ quan, đơn vị, địa phương được phân cấp sẽ phát huy tính chủ động, sáng tạo của cơ quan hành chính nhà nước các cấp. Đồng thời, góp phần cắt giảm các thủ tục và tăng nấc trung gian đối với những nội dung quản lý; giảm cơ chế xin - cho, chờ xin ý kiến, chờ thảo luận giải quyết nhanh chóng và kịp thời những yêu cầu của người dân, doanh nghiệp qua đó sẽ góp phần thu hút đầu tư và đẩy mạnh phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn tỉnh./.



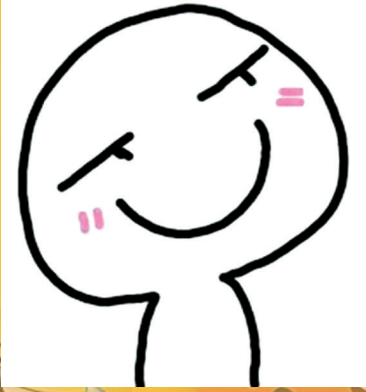
Kỳ họp thứ 18 của HĐND tỉnh Đồng Nai

Đỗ Thị Anh Đào

Chánh Văn phòng Sở Tư pháp
(Sưu tầm)

TRUYỆN CƯỜI SƯU TẦM

SẴN LÒNG GIÚP ĐỠ



Một luật sư thất bại trong việc chứng minh thân chủ vô tội trong vụ trộm tranh. Ông ta cảm thấy hối tiếc nên an ủi bị cáo.

- Ít nữa, sau khi mãn hạn, tôi sẵn lòng giúp đỡ nếu anh cần.
- Bị cáo nhìn luật sư với vẻ nghi ngờ: Ông ư? Ông cũng nghĩ nghề của tôi kiếm tiền nhiều hơn nghề luật sư à?

LẶNG LẼ, ỀM ỀM

Bị cáo từ chối nhận tội:

- Thưa thẩm phán, trong vụ án này, tôi chỉ muốn mọi việc diễn ra lặng lẽ, ềm ềm thôi ạ.
- Thẩm phán trả lời cay đắng: Vậy thì anh giải thích tại sao anh đã đánh một cách dữ dội đến mức làm cho nạn nhân bất tỉnh suốt một tiếng đồng hồ?
- Tôi không hiểu ông lắm. Nếu không mạnh mẽ như vậy, làm sao tránh khỏi sự ồn ào và hỗn loạn?

TỨC GIẬN VÌ NHỎ VỢ

Có một cuộc thi bơi qua dòng sông toàn cá sấu, ai bơi qua mà vẫn sống thì được thưởng 10 tỷ. Rất đông người đứng trên bờ nhưng không ai dám tham gia. Chờ mãi rồi cũng nghe ùm một phát, có một người đàn ông nhảy xuống bơi. Nhìn anh ta vật lộn dưới dòng sông và bị cá sấu đuổi vô cùng thương, mặt mũi tái xanh cắt không còn giọt máu. Nhưng may thay anh ta bơi rất nhanh và cuối cùng thì cũng sang bờ bên kia an toàn.

Sau khi lãnh 10 tỷ tiền thưởng anh ta mới thều thào:

- Tao mà biết thằng nào đẩy tao xuống, tao thể không để cho nó yên đâu!

Vợ anh ta đứng bên cạnh thì thầm:

- Là em đẩy đó!

Các bạn thấy không, đằng sau sự thành công của người đàn ông, luôn có bóng dáng của người phụ nữ!

